

VOL. 7 • 7th YEAR • ISSUE 72 • APRIL 1995 • 80 ₫ • NĂM thứ 7 • SỐ 72 • THÁNG TƯ 1995

NEW SONG

TRỞ TẾ PHỤC VỤ
YOUTH IN SERVICE



Lá thư tháng Tư

Khi Quân và Đạt, hai người trụ cột trong ban báo chí thực hiện nguyệt san Non Sông, nói Khánh viết phần thư ngỏ tới bạn, Khánh nhận lời mà lòng biết bao đắn đo và suy nghĩ vì không biết mình có còn viết được hay không khi tâm hồn quá nhiều giao động và tình cảm.

Bạn thân,

Khi Khánh về với Non Sông sau 4 năm xa cách, buồn vui bao nhiêu kỷ niệm xa xưa tưởng như mới ngày nào vừa qua. Nhìn những người bạn mới của Non Sông đã làm việc liên tục suốt bao tháng qua, Khánh nhớ lại những người bạn đồng hành cùng Khánh thực hiện những số đầu tiên vào năm 88 như Dũng, Huế, Tú, Hiệp, Mai Phương, Bình, Ngân Hà, Phan Vũ mà nay thì mỗi người một hoàn cảnh khác nhau rồi.

Bạn mến,

Thời gian trôi qua, Non Sông vẫn còn và Khánh rất mong các bạn sẽ tiếp tục đón nhận và thương yêu Non Sông như người bạn đồng hành với mình trong những ngày tháng sắp tới. Trên tay bạn giờ là số 72, mời bạn đọc và cổ động tới người thân và nếu Non Sông vẫn còn thiếu sót về chính tả, nội dung và thời gian tính — xin hãy tha thứ và đóng góp với Non Sông ngày một thêm tốt đẹp để xứng đáng làm người bạn đồng hành với bạn.

Rất thân mến



Thực Hiện

Khối Báo Chí THSVVN/Nam Cali

Ban Biên Tập

Hương Dương, Lê Tạo, Quốc Dũng,
Thành Đạt, Tí Tiều Tụy, Trọng Dũng,
NQ, Kẻ Lang Thang, Nhị Vũ,
Nga My, Thế Thủy

Ban Kỹ Thuật

Mai Ngọc, Đan Tâm, Tiến Đạt,
Tiến Dũng, Thành Nguyễn,
Jonathan Vu

Phát Hành

Huỳnh Kim Thủy, Nguyệt Hạnh,
Lâm Huy Vũ

Đóng Góp

Song Ngọc - Lâm Quang Vũ, Dong
Sa Nguyễn, Quỳnh Hương,
Snowflake, Ngọc Tâm, Thái Hoà,
Kiều Khiêm, Anh T. Nguyễn,
Nguyễn Phượng Linh, Tiếng Lê,
Marianne Nguyễn, DTN, Trần Đình
Ngọc, Beau Danube Bleu, TDT,
Hoài Hương, Đình Tín

Đại Diện Non Sông

UC LA Nguyễn Khánh Đăng
UC Irvine Đỗ Khánh Đăng
UC San Diego Đoàn T Hoàn Nguyễn
UC Santa Barbara Lê Hiền
UC Riverside Nguyễn Kim Anh
CalPoly, Pomona .. Nguyễn Trần Đạt
CalPoly, SLO Đỗ Khắc Quang
CSU Fullerton Lê Văn Thành
CSU Los Angeles Trần Ngọc Yến
CSU Long Beach Nguyễn Song Chinh
Golden West College Thái Hòa
Orange Coast College... Lâm Huy Vũ
Long Beach CC..... Đoàn Tâm Thuận
LACC Như Lan
Valley College Nguyễn Ngân
Chaffrey College Nguyễn Văn
San Jose SU..... Hà Tấn Quỳnh Giao
San Diego State U Tống Minh Đường
San Diego City ColTrương Bửu Thịnh
Mesa College Nguyễn Ánh Tuyết
Moorpark College Bùi Tố Tâm
UT Arlington Trịnh Quang Hiếu

Nước Việt Mến Yêu

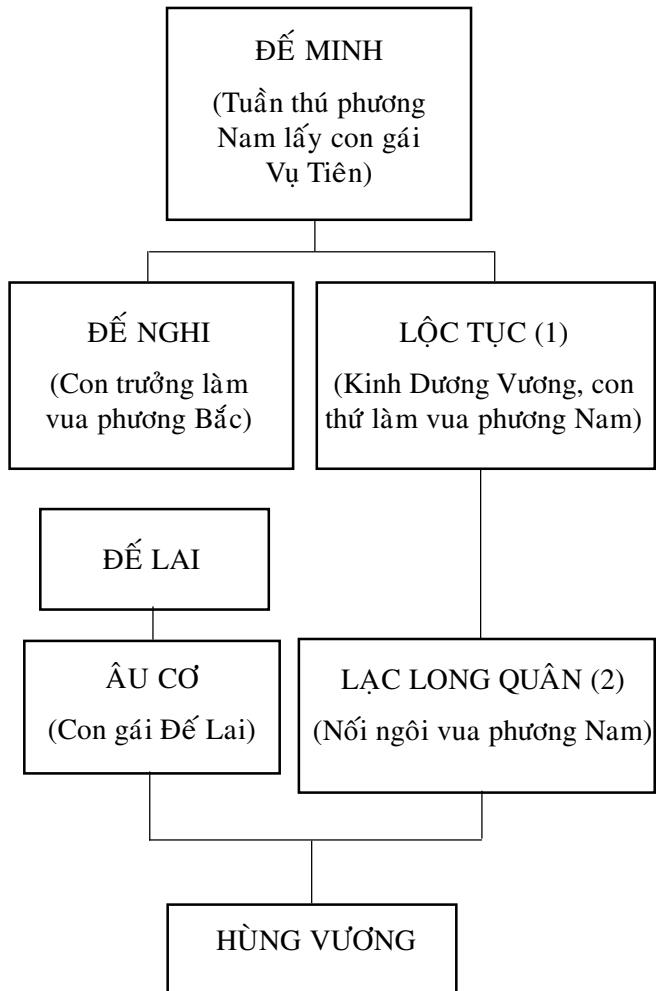
VIỆT TỘC và LÃNH THỔ

LTG: Với cuộc sống tạm dung ở xứ người, chúng ta không phải chỉ hạnh diện về sự thành công trong cuộc sống hằng ngày, mà chúng ta còn phải có một niềm tự hào cho chính mình là Người Việt Nam cũng có một Dòng-Tộc, một Lãnh Thổ riêng biệt. Niềm tự hào có một sự tranh đấu thực tiễn của giống nòi trên lịch sử. Cho dù ở thế hệ chúng ta không đọc được chữ NHO, chữ NÔM, không có nghĩa là chúng ta không truy cứu, tìm hiểu về nguồn gốc, lãnh thổ, văn hóa dân tộc, và văn minh Việt Nam.

Người viết chỉ ghi lại những điều đã đọc qua từ các sách vở, mong góp phần nào trong việc minh định rõ ràng về biên cương, lãnh thổ của Việt Nam, đánh tan sự ngộ nhận sai lầm dưới mọi hình thức.

Họ Hồng Bàng trị vì Việt Tộc (Bách Việt) 2611 năm, kể từ năm 2879 đến năm 258 trước Tây lịch trong lãnh thổ bao la lớn gần bằng nửa nước Tàu. Từ Hồ Động Đinh chạy dài cho đến xứ Việt Thường cực nam cương thổ Văn Lang.

Theo Huyền sử, từ Hồ Động Đinh cho tới Văn Lang, thì đây là quê hương của dân tộc Việt mà người Hán thường gọi là Miêu Tộc (dân Mèo) thuộc nước Xích Quỹ. Theo Trần Trọng Kim, thì Đế Minh là cháu ba đời của vua Thần Nông đi tuần đến núi Ngũ Linh (Hồ Nam bây giờ) gặp một nàng Tiên lấy nhau và đẻ ra Lộc Tục. Sau này Lộc Tục được phong làm vua phương Nam xưng hiệu là Kinh Dương Vương lấy quốc hiệu là Xích Quỹ vào quảng năm Nhâm Tuất (2879 trước Tây Lịch), và lấy con gái Động Đinh Quân là Long Nữ đẻ ra Sùng Lãm. Sùng Lãm nối ngôi vua xưng là Lạc Long Quân, lấy con gái của Đế Lai là Âu Cơ đẻ ra một trăm (100) người con trai ấy là Tổ của Bách Việt (xem sơ đồ các triều đại).



*(1). Lộc Tục lấy con gái Động Đinh Hồ tên Thần Long

*(2). Lạc Long Quân lấy Âu Cơ

Bách Việt gồm: Ô Việt, Sơn Việt, Mân Việt, Dương Việt, Đan Việt, Tây Âu (Âu Việt), Nam Việt, Lạc Việt... Việt Nam là Dòng Lạc Việt ở Văn Lang, cùng một Dòng trong Bách Việt, nhưng đã có mặt ở Bắc Việt (miền Bắc VN bây giờ) rất sớm. Sau này Dòng Âu Việt từ Hoa Nam do Thục Phán (An Dương Vương) lãnh đạo, đánh với Tần Thủy Hoàng, sau cự với Triệu Đà, vì yếu thế, Thục Phán mới lui dần xuống Văn Lang.

Ở Văn Lang, Thục Phán đánh bại vua Hùng xong mới sáp nhập Âu Việt vào Lạc Việt thành lập nước Âu Lạc. Nước Âu Lạc vẫn là nước Việt Nam xưa thêm Dòng Âu Việt chớ không phải Lạc Việt là dân di cư từ phương Bắc. Như vậy Hồ Động Đình vốn là cương thổ cũ của Việt Nam, và Thúy Kiều Nguyễn Du cũng đã chết ở sông Tiên Đường. Ta cũng thấy tự ngàn xưa, bà mẹ Việt Nam đã cất tiếng ru con với giọng hát ngọt ngào :

*"Gió Động Đình mẹ ru con ngủ,
Sông Tiên Đường ấp ủ năm canh.
Tiết trời thu lạnh lành lạnh,
Cỏ cây khóc hả, hoa cành thương đông.
Bỗng bồng bồng, bỗng bồng bồng
Võng đào mẹ bế con Rồng cháu Tiên."*

Theo Quốc Sử Quán Triều Nguyễn Đại Nam Chính Biên Liệt Truyện - Nhất Ký, thì vua Gia Long sau khi lên ngai (1802) đã viết thư cho nhà Thanh Trung Hoa về việc đổi Đại Việt thành Nam Việt, nhà vua bộc lộ ước muốn nói đến đất đai của Tiền Nhân là nước Nam Việt cũ, bao gồm cả Quảng Đông và Quảng Tây ngày nay. Đất Viêm, và đất Giao của Việt Tộc khi biên cương còn ở phía đông Động Đình Hồ truyền nối đã hơn 2000 năm. Và cũng theo Chính Sử nhà Nguyễn, sau khi đánh tan quân Thanh vào mùa xuân Kỷ Dậu (1789), Quang Trung cử sứ đoàn sang Bắc Kinh (đời Càn Long) cầu hôn và đòi lại hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây.

Năm 222 trước Tây lịch, Tần Thủy Hoàng bắt đầu đánh chiếm Bách Việt. Tuy lấy được những Việt như: Ô Việt, Sơn Việt, Mân Việt, Dương Việt, Đan Việt, Tây Âu (Au Việt), Nam Việt.... Riêng Lạc Việt Văn Lang ở phương Nam, Thủy Hoàng không thể tiến xa hơn để thôn tính Văn Lang. Do đó Lạc Việt mới bảo tồn được dân tộc mình. Mãi cho đến đời Hán, Lạc Việt bị mất vào tay người Hán. Cho dù nước mất, và dưới sức ép đồng hóa của Hán Tộc, Dòng Lạc Việt vẫn không bị đồng hóa và không bị diệt chủng. Việt Tộc ở Hoa Nam vẫn giữ được tinh thần kháng cự cho đến thời Hai Bà Trưng khởi nghĩa tức là 245 năm sau (năm 214 trước Tây Lịch). Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, thì ở Phiên Ngung cũng có đền thờ Hai Bà Trưng, huyện Phiên Ngung do Tần để đặt ra thuộc tỉnh Quảng Đông và Phủ lỵ Quảng Châu bây giờ. Năm Quý Sửu (1793) Ngô Thời Nhiệm làm chánh sứ đi sứ sang nhà Thanh. Trên đường đi Bắc kinh, qua núi Phân Mao phía Nam hồ Động Đình, ông thấy trên đường có một tấm biển "Phân Mao lĩnh". Tương truyền đây là núi cỏ tranh, một nửa ngả về phía Nam làm ranh giới của Việt Nam và Trung Hoa khi xưa. Cũng theo Ngô Thời

Nhiệm thì "phía Nam hồ Động Đình có miếu thờ Hai Bà Trưng. Bà đã chống chọi với quân Mã Viện ở Hồ Nam, và giữ được vài tháng. Sau đó bà chiến đấu ở Khẩu Phong và thất bại ở trận Tương Âm rồi mất." Không bao lâu, Hoa Nam cũng bị Hán hóa. Còn Lạc Việt để tránh họa đồng hóa và diệt chủng của bọn đô hộ Tàu, và để bảo vệ giống nòi, người Việt thời đó phải lên rừng mà sống để lánh nạn sau thành dân Mường, người Việt cổ thời của ta (theo Nguyễn văn Ngọc - Người Mường - Nam Phong tạp chí số 95 tháng 5 - 1925). Cuộc diệt chủng Bách Việt tiến hành rất qui mô, cuối cùng chỉ còn lại Lạc Việt, riêng Dòng Âu Việt đã kịp thời chạy vào Văn Lang để sống, và đồng hóa với Lạc Việt.

Trong dòng Bách Việt, thì Lạc Việt Văn Lang xuất sắc hơn cả. Nhờ ý chí kiên cường và sớm văn minh ngang với thời đại Hoa Tộc nên không bị tan rã như các Việt khác. Văn Hóa và văn minh Việt Nam chính là văn minh từ Châu Viêm, Châu Giao, và Lạc Việt. Văn hóa Đông Sơn, Trống Đồng đã xuất hiện cùng thời với nhà Thương (1783 trước Tây Lịch, từ vua Thành Thang đến năm 1154 trước Tây Lịch đời vua Trụ) đã nói lên điều này. Hầu hết họ Việt Nam ngày nay đều đã xuất hiện từ thời Tây Chu (1134-770 trước Tây Lịch), đời Xuân Thu (772-481 trước Tây lịch), đời Chiến Quốc (403-256 trước Tây Lịch) như họ: Hoàng, Trương, Cao, Lý, Vương, Trịnh, Thái, Phạm, Ngô, Dương.... Người Mường (Việt Cổ) có họ Quách, họ Đinh, họ Cao, những họ này đều có trước thời Hán thuộc. Do đó ta không thể lập luận rằng họ Việt Nam là mượn của Tàu hay do Tàu đặt ra. Đây là một lập luận lầm lẫn rất tai hại.

Tưởng cũng nên để ý đến việc Lịch sử Việt Nam bị các sử gia Tàu xuyên tạc. Người Âu Mỹ khi họ nghiên cứu về Việt Nam, họ đều chiếu theo sách vở của Tàu. Vì thiếu tài liệu trung thực nói về Việt Nam, và phần thì sử sách Trung Hoa đã xuyên tạc, nên người Âu Mỹ cũng không tránh khỏi sự lầm lẫn giữa Việt Nam và Tàu. Ta thử xem: Theo Việt Nam Sử Lược của Trần Trọng Kim thì vào năm 980, sứ thần Tống tâu lên Tống Đế "dân Nam Man uống bẳng mũi, mặc đồ bẳng cổ rơm, vũ khí Nam Man chỉ có gậy, nỏ dáo mác tre" nghĩa là còn thô sơ không đáng kể. Ấy thế, chỉ trong mấy ngày vào tháng 3 năm 981 quân Tống đã phải nhận lấy sự thất bại chua cay. Điều mà đọc sử ai cũng rõ, trong khi Mông Cổ thôn tính Trung Hoa, cai trị Hán Tộc suốt 91 năm (1280-1341), Mông Cổ đã 3 lần đem quân đi đánh Việt Nam, nhưng điều bị Đại Việt đánh cho thảm bại tới bời. Theo Trần Trọng Kim, "Đại quân Mông Cổ khi tiến vào Đại Việt thì lừng lẫy bao nhiêu,

bấy giờ tan nát cả. Trong 6 tháng trời từ tháng chạp năm Giáp Thân (1284) đến năm Ất Dậu (1285), quân An Nam đuổi 50 vạn quân Mông ra khỏi bờ cõi”.

Và như trường hợp sứ gia Trung hoa, Lý Tuân, một sứ gia nổi tiếng hiện đại, vẫn thản nhiên xuyên tạc chiến thắng lẫy lừng của Quang Trung Nguyễn Huệ vào mùa xuân Kỷ Dậu. Lý Tuân viết “vào năm 1788, vua Càn Long thứ 54, nhân có cuộc đại tranh giữa Lê và Nguyễn, Triều nhà Thanh thừa cơ đem binh xâm nhập, bình định nội loạn. Nguyễn Quang Bình (tức Nguyễn Huệ) hàng nhà Thanh, được phong làm An Nam Quốc Vương và trở thành thuộc quốc của triều Mãn Thanh”. Ta sẽ thấy có sự khác biệt giữa Lý Tuân và sứ nhà Thanh là: Theo Đại Thanh Lịch Triều Lục, “thế giặc Nam Man rất dữ, chết mất nhiều võ quan cao cấp, quốc thể không đến nỗi bị tổn thương, nhưng uy danh lẫm liệt cùng bị sút kém đi nhiều”. Và Theo Hoàng Lê Nhất Thống Chí Sử Ký Đại Nam thì “quân sĩ Tàu các doanh khi nghe tin đều hoảng hồn, tan tác bỏ chạy, tranh nhau qua cầu sang sông, xô đẩy nhau xuống sông mà chết. Số quân Tàu đầu hàng có đến vài vạn”. Và đến như Triều Nguyễn, coi nhà Tây Sơn là Ngụy, coi vua Quang Trung là giặc, nhưng cũng phải ca tụng chiến thắng của Quang trung: Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, bản dịch của Cao Huy Du và Đào Duy Anh, thì “Ngày ấy, Quang Trung Nguyễn Huệ xua quân vào thành (Thăng Long), áo chiến bào của vua Quang Trung mặc biến thành màu đen đều vì hơi thuốc súng”.

Mông Văn Thông nhận lệnh từ Mao Trạch Đông viết quyển sách “Tàu Cổ Sử Nhân Vi” dựa vào truyền thuyết “vua Thần Nông hiệu Viêm Đế” (Tàu) mà đặt tên cho VIỆT là VIÊM (Việt + Miêu), để dễ dàng trong việc lôi kéo VIỆT vào Viêm Đế. Chúng ta nên có sự minh định rõ ràng là vua Thần Nông hiệu Viêm Đế của Tàu không phải là vua Thần Nông người dạy cho Việt Văn Lang trồng lúa. Trong Kinh Thư cũng đã nói ở đất Kinh tức phía nam sông Dương Tử, là địa bàn của dân Văn Lang đã sớm biết nghề trồng lúa, và dân Văn Lang đã tôn người thầy dậy nghề trồng lúa là Thần Nông hay Thần Trồng Lúa. Như vậy giữa vua Thần Nông bên Tàu và vị thần dạy nghề trồng lúa của dân Việt ta có sự khác biệt rất rõ ràng. (Đây là một mưu đồ chính trị rất thâm sâu và độc ác. Nếu mọi người điều nghĩ là Việt là Tàu hay Tàu là Việt thì sẽ không còn ý chí chống xâm lăng. Chẳng phải chỉ có họ Mao là có giấc mộng vàng. Đây là giấc mộng của các triều đại vua chúa phong kiến Trung Quốc khi xưa. Và họ Tưởng cũng nuôi giấc mộng vàng này. Theo

cuốn địa dư mà Tưởng Giới Thạch cho in và công bố năm 1949, trong đó bao gồm các nước Mông Cổ, Triều Tiên, Miến Điện, Thái Lan, Mã Lai Á, và ba nước Đông Dương Việt, Miên, Lào. Đến năm 1952-1972 được chế độ Tàu đỏ Mao Trạch Đông cho tái bản và công bố trên thế giới.)

Các bậc tiền nhân đã có sự phân định rõ ràng giữa Tàu và Việt. Như theo Lê Quý Đôn tập I trang 16, NXB/KHXH-1977, thì vào “năm 43, sau khi phá được nghĩa quân của Hai Bà Trưng, Mã Viện có tâu cho vua Quang Vũ nhà Hán biết rằng pháp luật Hán và pháp luật Việt có 10 điều khác nhau”. Và cũng theo Nguyễn Trãi Toàn Tập trang 77, NXB/KHXH-1976, trong Bình Ngô Đại Cáo Nguyễn Trãi đã viết “Xét như Đại Việt Ta, thật là một nước văn hiến. Bờ cõi sông núi đã riêng, phong tục Bắc Nam cũng khác...”.

Cho đến ngày nay, vào cuối thế kỷ 20, sử Trung hoa vẫn còn ghi Việt Nam là một phần lãnh thổ của Trung hoa. Trong cuốn “Trung Quốc Lịch Sử” tập II do Bắc Kinh ấn hành dành cho học sinh trung học cao cấp thì từ đời Tùy đến chiến tranh nha phiến (1840) vẫn còn có tấm bản đồ ghi xứ An Nam là thuộc lãnh thổ của Tàu. Trong thời chiến tranh nha phiến đến Cách Mạng Dân Quốc (1840-1919) thì trong bản đồ này, toàn bộ xứ Đông Dương, chỉ ghi hai chữ An Nam thuộc lãnh thổ Trung Hoa (theo Trung Quốc Lịch Sử tập II - Bắc kinh 1958, tài liệu giáo khoa Trung Học—Nhân Dân Giáo Dục Xã Xb). Và cuốn “Trung Hoa Lịch Sử” cao cấp khóa bản do Nhân Dân Giáo Dục Xã xuất bản - Bắc Kinh năm 1958, cũng vẫn cố tình ngộ nhận như thế, tức là đặt Việt Nam thống thuộc Trung Hoa!

Cuốn “Trung Quốc Lịch Sử” tập I, với tấm bản đồ biên giới các Tộc Trung quốc, thời Đông Hán trong đó có Việt Nam thuộc lãnh thổ Trung hoa, điều này có thể hiểu được, vì thời đó Việt Nam bị Trung Hoa đô hộ. Nhưng còn cương vực của nhà Nguyễn (thời Trung hoa bị Mông Cổ đô hộ), trong tấm bản đồ nước Nguyên lại ghi cả “An Nam thuộc lãnh thổ Trung Hoa”. Đây là một sự sai lầm cố ý của Trung Hoa.

Sự thật vẫn là thế, sai lầm vẫn bị sai lầm. Chúng ta, người Việt Nam, nên có một cái nhìn thận trọng hơn. Chuyện cố tình lầm lẫn đó là việc của Trung Cộng, nhưng TA là người Việt Nam, có Tông Tộc, có biên cương lãnh thổ rất rõ ràng. Do đó chúng ta nên để ý đến GỐC NGUỒN, đừng nên có cái nhìn sai lầm như ngoại bang.

• Tiếng Lê

TRUYỀN NGẮN

Một Buổi Chiều

Tặng các bạn đang đánh vần chữ “Yêu”

• Song Ngọc - Lâm Quang Vũ

— Hello.

— Hello, xin lỗi có... người ta ở nhà không? — Giọng chàng trầm ấm pha lẫn một chút hài hước.

— Cúp rồi. — Tôi trả đũa — Người ta không có ở nhà.

— Vậy hả. Vậy cô làm ơn cho tôi nói chuyện với Bé Mai Môi Mỏng nhé. Giúp tôi đi rồi sẽ trả ơn cô cháu kem...

Tôi phì cười. Chàng lúc nào cũng điều được. Tôi tin chắc chàng sẽ chiếm giải quán quân... hèn nếu chàng chịu đi tham dự cuộc tranh tài... nói dọc một cách sách vở này.

— Sao, em đang làm gì vậy?

— Em đang ngồi chơi.

— Sướng vậy! Bù lại với anh, bạn cả ngày; hết chuyện này đến chuyện khác. Làm con trai coi bộ cũng khổ ghê.

— Vậy tại sao anh không làm con gái cho sướng?

— Lỡ rồi! Mọi sự đã lỡ làng rồi! Anh đâu có làm gì được. Nhưng mà cũng hay đấy: Làm con trai mới yêu em được chứ.

Tôi e thẹn:

— Đิ chết đi...

Tiếng chàng cười qua điện thoại:

— Anh lỡ sống rồi. Biết làm sao đây. Hay là anh chết, chết một tí trong ánh mắt của em nhé?

Tôi mỉm cười:

— Sao mà anh khôn dữ vậy?

— Dĩ nhiên rồi; không khôn sao có thể tán được em. — Chàng lắc lõo.

— Thôi đi mà... — Tôi làm nũng.

Chàng cười. Lúc nào chàng cũng có thể cười được. Nói chuyện với tôi có hơn 2 tiếng đồng hồ mà chàng cười đến... 56 lần. Chàng pha trò như anh chàng hề đang trình diễn trên sân khấu vậy. Tôi cười đến no cơm luôn. Thảo nào chàng ốm nhom, bởi vì chàng ăn... cười nhiều hơn ăn cơm mà.

— Em sao có nhiều chữ quá: Nào là “Đi chết đi...”, “Thôi đi mà...”, “Ngang như... cái gì đó”...,

Tôi mỉm cười:

— Dĩ nhiên rồi. Nói chuyện với nhà văn phải vậy chứ?

— Nhưng mà anh là thi sĩ mà...

— Dọc đi! Ngang hoài em ghét lắm đó.

— Vậy à! Vậy có nghĩa là em thương anh cũng... lầm lầm, có phải không?

— Xí. Ai mà thèm thương anh?

— Một cô gái tuyệt đẹp...

— Đẹp bằng em không?

— Cũng cõ em đó. Nhưng cô ta thương anh lầm; không giống như em đâu!

Tôi tội nghiệp chàng:

— Em thương anh lầm. Lúc này em nói giỡn thôi mà...

Tiếng chàng cười ròn rã:

— À. Em thương hại anh đó a. Xấu ghê!

Tôi giận dỗi:

— À. Anh chọc em! Hỗng biết đâu. Bắt đèn anh đó.

— Bắt đèn cái gì nào? — Giọng chàng dí dỏm.

— Hỗng biết.

— Cô bé ngang quá: Ngang như... cái gì đó!

Tôi làm tối:

— Ồ, người ta ngang như vậy đó, được không?

— Được chứ. Người ta ngang hơn vậy nữa cũng không sao.

Tôi thắc mắc:

— Tại sao?

— Vì em, đâu phải người ta mà anh phải lo lắng chứ.

Tôi e thẹn:

— Xí! Ai mà thèm lo lắng cho em...

— Anh.

— Thật không?

— Thật đó. Thương bé nhiều lầm đó.

— Bao nhiêu phần trăm?

— À, cỡ 70 đủ không?

— Chỉ có 70 thôi à. Mới có “C” thôi đó. Anh đâu muốn em học dở đâu có phải không? Em muốn cái “A”!

— Thôi được rồi. — Chàng xuống giọng năn nỉ — Cho em điểm “B” đó, chịu chưa?

— “B” gì mới được chứ? “B+” hay là “B-”?

— 85. “B” trống, Ô kế?

Tôi thầm nghĩ: Chàng quả là khó tính! Không bao giờ chàng tỏ ra chiều chuộng tôi quá độ, mặc dù chàng rất thương tôi. Chàng luôn tỏ ra chàng cứng rắn trong khi quyết định một việc gì. Chàng làm việc rất có qui củ: Công ra công và tư ra tư. Tôi rất phục chàng về đức tính này.

— Lại suy nghĩ cái gì nữa đây?

— Tiếng chàng cất lên kéo tôi về hiện tại.

— Đâu có. — Tôi giả vờ — Em thích nghe anh nói chuyện mà.

— Em khôn quá. Cứ anh anh nói không à. Mỗi miệng quá rồi. Không được ly nước để uống nữa. Tôi phiền em nói đi.

— Em đâu biết nói gì đâu?

— Gì cũng được. Hay nói về em đi.

— Nói gì chứ? Anh biết hết về em rồi còn gì!

— Ồ nhỉ! Chàng có vẻ đăm chiêu. Hay là em nói về những người bạn của em đi.

— Bạn trai hay bạn gái? — Tôi hỏi vặn — Tiếng chàng than thở:

— Trời ơi! Có mỗi anh chàng T. đó cứ mảng ra khoe hoài. Em không sợ cũ hay sao?

Tôi mỉm cười:

— Chứ không phải anh ghen sao?

— Anh mà ghen?

— Ồ hở? — Tôi trêu chọc.

— Bộ em muốn anh ghen lắm à. Được, anh ghen đây này... “Hồi cô nhân tình bé của tôi ơi...”, giọng chàng hát qua điện thoại, “Tôi muốn môi cô chỉ mỉm cười...”, “Tôi muốn mùi thơm của nước hoa mà cô thường xức chẳng bay xa, chẳng làm ngây ngất người qua lại...” Gì nữa nè? À! “Tôi muốn cô đừng nghĩ đến ai...”, “Đừng tắm chiều nay biển lấm người...” À! “Như thế là yêu quá mất rồi. Và có nghĩa cô là tất cả. Mai là tất cả của đời anh...” Sao sợ chưa?



— Sợ rồi. Khiếp, anh ghen kinh khủng. Thật là “Cái miệng nó hại cái thân.” Thôi em hỏng dám chọc anh nữa đâu!

— Em hay thật đó. Lúc nào cũng nói thơ được. — Chàng nói — “Cái miệng nó hại cái thân... Ôkê, sắp sửa có bài thơ mới rồi...”

— Thôi, anh để thì giờ mà học đi rồi... nhớ em nữa. Chứ viết thơ hoài đâu còn thì giờ đâu mà nhớ đến em?

Giọng chàng châm chọc:

— Lúc nãy em nói anh ghen. Em còn ghen hơn anh nữa. Ghen cả với “Nàng Thơ” của anh nữa. Xấu quá đi!

— Ồ. Em có nói em đẹp đâu?

— Trời ơi! Không biết anh nợ em cái gì đây? Người đẹp một... đống không thương, lại thương cái cô bé Mai vừa xấu lại hay nhõng nhẽo nữa...

Tôi hờn dỗi:

— Còn nữa... Sao anh không nói là em miệng móm nữa đi?

— Anh cũng định nói như vậy.

— Chàng cười — Nhưng mà em nói trước anh rồi. Lại dữ nữa... Dữ như bà chằng vậy!

— Người ta như vậy đó. Ai mượn anh thương em?

— Lại giận nữa rồi à. Anh nói giỡn thôi mà. — Chàng xuống giọng — Em dễ thương lắm: Đẹp, hiền, chỉ cái tội hơi nhõng nhẽo... Nhưng mà anh thương em nhiều lắm. Anh xin lỗi. Anh lỡ lời. Chứ anh có bao giờ muốn làm em buồn đâu?

Chàng là thế. Thuyết phục người khác rất hay: Nhất là dỗ ngọt. Đã bao lần tôi giận chàng, giận chết đi được. Vậy mà một câu năn nỉ của chàng đã phá tan tự ái của tôi. Chàng bao giờ tôi giận chàng được lâu. Tôi trộm nghĩ và khám phá ra được lý do tại sao chàng được nhiều cô gái để ý.

— Lại suy nghĩ nữa à? Tiếng chàng cất lên.

— Đâu phải. Em đang nghĩ coi có nên tin anh không?

— Sao lại không tin?

— Người ta nói: “Ai mà nói nhiều thì rất khó tin” đó.

— Vậy à. Nhưng em sẽ tin anh, có phải không?

Tôi tò mò:

— Tại sao chứ?

— Tại vì em đang giữ trái tim anh... mà anh vẫn còn sống, tức là em đã tin anh, bằng không em đã đập vỡ trái tim anh ra rồi.

— Xí! Ai mà thèm trái tim anh chứ?

— Em.

— Vô duyên!

— Có duyên lắm chứ. — Giọng chàng cười hì hì — Có duyên mới chọc được em cười chứ. Nào cười cho anh nghe nào.

— Hổng thèm cười.

— Thôi đi mà... Cho anh xin đi
mà.

— È! Bắt chước người ta nè. Con
trai mà bắt chước con gái là xấu lắm
đó nghe.

— Nhưng anh là đàn ông mà.
Đàn ông bắt chước con gái thì đâu có
sao đâu.

— Ồ há. Böyle giờ là ban ngày mà.
Làm gì có sao chớ...

Cả tôi và chàng cùng bật cười.
Chúng tôi là thế, nói chuyện y hệt
như con nít vậy. Nhưng mà nếu có
người thứ ba đứng gần thì tôi hổn
dám nhõng nhẽo với chàng đâu. Tại
tôi mắc cỡ đó. Nè, tôi chỉ nói cho bạn
nghe thôi đó. Đừng có nói với người
khác nghe.

Thời gian trôi qua thật là mau,
nhất là với những người đang yêu và
được yêu. Nói chuyện với chàng đã
hơn ba tiếng đồng hồ mà tôi cứ tưởng
chừng mới có một vài phút. Chàng
mắc bận việc nhà nên chúng tôi phải
ngưng, nhưng tôi vẫn còn tiếc là
không bắt chàng nói ba chữ mà chàng
cảm thấy... khó nói. Nó dễ thương làm
sao qua giọng nói của chàng. Tôi sẽ
bắt chàng nói ba chữ đó với tôi ngày
mai. Tôi sẽ bắt chàng hát cho tôi nghe
lại cái bài “Ghen” lúc nãy. Nó hay
hay làm sao. Còn gì nữa nhỉ? À, phải
rồi. Bắt chàng đàm cho tôi nghe nữa.
Bắt chàng đàm đến mỗi nhữ cái tay
mới thôi. Bắt chàng phải năn nỉ tôi
cho mỗi miệng luôn. Kỳ này phải làm
bộ giận chàng lâu hơn nữa, giận ơi là
giận cho chàng sợ ơi là sợ, đến hoảng
luôn.

— Cho bỏ ghét! Ai biểu anh chọc
em chi. Em sẽ cho anh trả giá đắt mà.
Đợi đấy!

Tôi coi đồng hồ. Đã bốn giờ hơn.
Ba tôi sắp sửa đi làm về. Tôi phải đi
vo gạo mà nấu cơm nữa chứ. “Chàng
thật đáng ghét,” tôi thì thầm.

Michigan, một buổi chiều
Song Ngọc - Lâm Quang Vũ

Vòng Hai: Lavas Thắng Kiện Bộ Ngoại Giao

Hoa Thịnh Đốn — Ngày 3 tháng 2, với hai phiếu thuận và một phiếu chống, Tòa Kháng Án Liên Bang Hoa Kỳ phán xử Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ vi luật khi quyết định ngưng cứu xét đơn xin nhập cảnh của thuyền nhân Việt Nam ở Hồng Kông.

Tòa Kháng Án phán rằng “hành động của Bộ Ngoại Giao kéo dài sự chia cách của các thuyền nhân trực hệ trong một gia đình” và điều này vi phạm Luật Di Dân và Quốc Tịch do Quốc Hội ban hành dựa trên nguyên tắc bảo vệ sự toàn vẹn gia đình.

Tòa hoàn toàn bác bỏ lập luận của Bộ Ngoại Giao rằng họ phải chấm dứt việc cứu xét đơn xin nhập cảnh của thuyền nhân nhằm bảo vệ Chương Trình Hành Động toàn Diện (CPA) vì theo chương trình này những ai đã mất quyền tự nạn thì phải hồi hương. Tiếp tục cho thuyền nhân di dân trực tiếp từ trại sau khi họ đã mất quyền tự nạn là đi ngược lại CPA. Tòa Kháng Án nhận định rằng Bộ Ngoại Giao không thể vin vào CPA để bào chữa cho một hành động vi luật và mang tính chất kỳ thị đối với người Việt vì lý do chủng tộc hay quốc tịch.

Được biết, vào tháng 4, 1993, Bộ Ngoại Giao quyết định ngưng cứu xét đơn xin nhập cảnh của thuyền nhân ở Hồng Kông với lý do là họ đã mất quyền tự nạn. Ai muốn được cứu xét đơn thì phải hồi hương và đơn sẽ được cứu xét ở Việt Nam. Quyết định này được công bố vào tháng 9, 1993.

Ngay khi biết được sự việc này, tổ chức LAVAS (Chương Trình Trợ Giúp Pháp Lý Cho Thuyền Nhân Việt Nam)—một tổ chức của cộng đồng người Việt ở Hoa Kỳ, Gia Nã Đại và Úc—lập tức nghiên cứu việc đưa Bộ Ngoại Giao ra tòa. Ngày 25 tháng 2, 1994, hai luật sư của LAVAS là Daniel Wolf (Washington DC) và Bob Jobe (San Francisco) chính thức đứng đơn kiện Bộ Ngoại Giao. Theo luật di trú, các tòa lãnh sự Hoa Kỳ có nhiệm vụ cứu xét đơn nhập cảnh tại chỗ chứ không thể bắt đương đơn phải di chuyển đi nơi khác thì mới cứu xét.

Bộ Ngoại Giao lập tức đánh điện văn chỉ thị cho tất cả tòa lãnh sự Hoa Kỳ ở Hồng Kông và Đông Nam Á tiến hành cứu xét các đơn nhập cảnh trở lại. Dựa vào đó, Bộ Ngoại Giao xin Tòa hủy vụ kiện vì họ đã thi hành đúng luật. Ngày 28 tháng 4, Tòa Án Liên Bang thuộc Khu Vực Hoa Thịnh Đốn hủy vụ kiện.

Một mặt, phái đoàn LAVAS ở Hồng Kông bắt tay ngay vào việc hướng dẫn cho các đương đơn ở Hồng Kông xúi tiến thủ tục xin nhập cảnh. Khoảng một trăm hồ sơ được giúp và đến nay 70 trường hợp đã định cư vào Hoa Kỳ, mặc dù họ đều đã mất quyền tự nạn. Mặt khác, các luật sư LAVAS ở Hoa Kỳ tiếp tục đưa vụ kiện lên Tòa Kháng Án.

Về phía Bộ Ngoại Giao, họ rục rịch thay đổi điều lệ di trú để tự cho mình quyền không cứu xét đơn xin nhập cảnh tại chỗ. Tháng 11, 1994, Bộ Ngoại Giao ra thông cáo ngưng cứu xét đơn nhập cảnh tại chỗ kể từ ngày 1 tháng 12, 1994.

Cũng vào thời điểm này, luật sư Daniel Wolf, với sự hỗ trợ của luật sư William R. Stein, đại diện cho LAVAS ra đối chất trước Tòa Kháng Án. Phía bị can (Bộ Ngoại Giao) được đại diện bởi luật sư Bernadette Sargeant với sự hỗ trợ của ba luật sư khác. Các luật sư của Bộ Ngoại Giao biện luận rằng hành động của họ cốt để khuyến khích thuyền nhân hồi hương cho phù hợp với chính sách CPA. Luật sư LAVAS thì cho rằng bất luận mục đích là gì, việc làm của Bộ Ngoại Giao vẫn là một hành động vi phạm luật pháp quốc gia và mang tính chất kỳ thị chủng tộc vì điều lệ mới chỉ nhắm riêng vào người Việt Nam.

Sau ba tháng bàn thảo, Tòa Kháng Án Liên Bang đồng ý với quan điểm của LAVAS và phán quyết rằng Tòa dưới phải tiếp tục thụ lý vụ kiện. Hiện nay, các luật sư LAVAS đang chuẩn bị trở lại Tòa dưới và sẽ theo đuổi vụ kiện cho đến cùng. ■

Phóng Sự

Viết Về Một Trung Tâm Dạy Kèm Miễn Phí

• Thái Hòa

Có thể nói rằng mỗi sáng thứ Bảy, không khí tại trụ sở Hội Cộng Đồng Việt Nam miền Nam California góc Brookhurst và McFadden thật là nhộn nhịp. Có lẽ bạn sẽ ngạc nhiên thắc mắc; chả lẽ mỗi tuần ở đó lại có tổ chức đại nhạc hội hay phát quà cứu trợ gì hay sao?

Thưa không, đó chính là sự hiện diện của một trung tâm dạy kèm miễn phí cho trẻ em do Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California đứng ra phụ trách.

Trung tâm được thành lập cách đây hơn năm năm. Địa điểm cũ ở Trung Tâm Công Giáo sau dọn qua Valley High School và cách đây hơn tám tháng, trung tâm đã chuyển tới một nơi mới khang trang, rộng rãi hơn; đó là trụ sở Hội Cộng Đồng Việt Nam miền Nam California, số 15361 Brookhurst, phòng 205 (khu nhà hàng Seafood World).

Trung tâm dạy kèm này hoàn toàn miễn phí do các anh chị em trẻ nhiệt tình đã bỏ ra mỗi tuần ba giờ đồng hồ và ngọc vào sáng thứ Bảy (từ 9 giờ sáng đến 12 giờ trưa) để đến đây hướng dẫn cho các em nhỏ thuộc các lớp từ 6 đến 12. Các em học sinh này, phần lớn mới từ Việt Nam qua, còn gặp khá nhiều trở ngại về Anh ngữ cũng như toán, lý, hóa.... Tại đây, các em đã nhận được sự hướng dẫn tận tình của các anh chị em tình nguyện viên, từ những bài toán nhỏ đến những thắc mắc lớn liên quan đến "homework", việc học hành, thi cử, "transfer".... Không khí làm việc của trung tâm giống như một ngôi nhà lớn mà anh chị em cùng quây quần bên nhau cùng chia sẻ cho nhau những hiểu biết của mình. Có những bài toán khó đến nỗi phải buộc anh này chạy đi tìm chị kia để "cầu viện" và cuối cùng có khi tất cả đều... "bí." Ngoài ra vào những giờ giải lao các em còn được "chiêu đãi" bánh kẹo và nước ngọt miễn phí. Chi phí cho khoản này trước chủ yếu từ tiền túi của anh chị em tình nguyện viên nhưng từ sau Hội Xuân Giáp Tuất (1993), Tổng Hội Sinh Viên miền Nam California đã tài trợ.

Điểm đáng chú ý là dù mang tính cách một hoạt động tình nguyện nhưng việc tổ chức ở đây rất quy củ và các em tham dự rất có kỷ luật. Em nào không chấp hành những quy định chung của lớp sẽ bị cảnh cáo hoặc giao trả lại cho phụ huynh giáo dục. Anh Nguyễn Quang Thông, người gắn bó khá lâu với công việc này và hiện cũng là người chịu trách nhiệm chung của nhóm, đã cho biết số lượng các em tham gia ngày càng đông và kết quả là trung tâm không cung ứng đủ nhân sự để hướng dẫn các em. Anh cũng cho biết trung

tâm hiện đang rất cần sự hỗ trợ của các bạn trẻ, đặc biệt là các anh chị em sinh viên, cũng như các bậc phụ huynh có nhiệt tâm, các vị cựu giáo chức....

Thời gian ở xứ này quả thật hiếm hoi nhưng không lẽ trước những việc làm thiết thực đầy ý nghĩa, chúng ta không thể thu xếp để chia sẻ cho các em một hoặc hai giờ đồng hồ hay sao? Thiết nghĩ mỗi tuần một buổi sáng được trò chuyện với các em, làm quen tâm tình với các anh chị em tình nguyện viên đồng sự khác và nếu có thể sau đó ung dung dạo một vòng phố Bolsa cũng là một điều thú vị cho cuộc sống đầy vội vã, bon chen ở xứ này, phải không? Rất mong sự tiếp tay ủng hộ của quý vị.

Chi tiết về trung tâm dạy kèm miễn phí nói trên có thể liên lạc ở:

- Giáo Sư Lê Tinh Thông (714) 891-6216
- Anh Nguyễn Quang Thông (310) 675-9240
- Anh Đặng Thái Hòa (714) 839-7049

Quê Hương Tôi

Quê hương tôi, trải qua bốn nghìn năm
Những sóng gió, nhưng đâu bể xa xăm
Những tranh chấp, nội bộ với nội các
Từ nước Văn Lang đến nước Việt Nam...

Quê hương tôi có những ruộng lúa úng á
Những cánh đồng bát ngát tận chân trời xa
Những đàn bò bình thản cùng gặm cỏ
Và những buổi chiều êm ấm những câu ca...

Quê hương tôi với những dòng sông:
Sông mù bao phủ dòng Sông Hồng
Sông Hương con nước lững lờ chảy
Âm âm thác đỗ, Sông Cửu Long ...

Quê hương tôi với những kinh đô:
Cố kinh, lộn lẩy, Huế Cố Đô
Sài Gòn Thành Đô, muôn màu sắc
Thăng Long hối! Hà Nội Thủ Đô ...

Quê hương tôi đẹp lắm nhưng giờ đây
Chiến tranh tàn phá, người bị tù đày
Xin chúc quê hương mau giàn thắng lợi
Để cờ Việt Tự Do được tung bay ...

• Lâm Quang Vũ (Western Michigan U.)

Viết thay cho tâm sự của một người đã rời lệ khi nhìn thấy đất nước trong cảnh hoang tàn sau 20 năm nội chiến ...

VÒNG QUANG SÂN TRƯỜNG

Ngày 22/1/95, một tuần trước Hội Xuân Golden West, tôi đi xem **Đêm Văn Nghệ Mừng Xuân Ất Hợi** do Hội SVVN tại UCLA tổ chức tại Wadsworth Theatre cạnh khuôn viên trường. Chương trình tuy dài nhưng hầu hết những tiết mục trình diễn đều khá. Đánh đậm vào lòng khán giả là vở kịch **“Còn Lại Mất Cả”** kể về 1 trường hợp thương tâm của người tỵ nạn Việt Nam: 1 gia đình gồm 2 vợ chồng với 4 đứa con và 1 người cháu vượt biên đường bộ qua Thái Lan. Trên đường đi ngang qua Kampuchia thì người chồng, 1 cựu y sĩ trong Quân Lực VNCH, vì nhuộm thuốc cho người trong đoàn, đã ngã bệnh sốt rét, làm chậm sự di chuyển của đoàn người lúc đó đang được 1 đội quân du kích Khmer hướng dẫn. Vì không muốn cuộc di hành bị sự trì hoãn làm lộ mục tiêu, nhóm quân du kích đó đã giết ông và cả người vợ khi bà đã cố nán ở lại chăm sóc cho ông. Trách nhiệm lo cho bầy trẻ nhỏ rơi vào trong tay của người cháu lúc đó mới 19 tuổi. Khi qua một làng nọ trên đất Kampuchia, đám du kích quân đã cho 1 người dân làng đứa trẻ nhỏ nhất vì bé mới sinh mấy tháng, đoàn người không thể chăm sóc được. Và khi 1 người dân làng khác ngỏ ý muốn mua 3 đứa trẻ còn lại thì người anh họ phải đắn đo quyết định giữa cho hay giữ vì nếu cho thì may ra mấy đứa bé còn được chăm nom sống sót nhưng lại trái với lời dặn của người dượng khi ông hấp hối là các anh em phải dùm bọc lấy nhau. Cuối cùng thì người thanh niên trẻ đã quyết định “sống thì sống cả, chết thì chết cả,” giữ lại 3 đứa em họ, cùng nhau vượt qua đất Thái.

Nhiều khán giả đã không cầm được nước mắt trong khi coi vở kịch đó; tôi cũng thế. Bản thân tôi thì tôi đã từng tham gia di bộ, quyên góp, gầy quỹ yểm trợ cho người tỵ nạn hàng năm được tổ chức bởi nhiều hội đoàn thiện nguyện khác nhau tại miền Nam Cali, nhưng xem xong vở kịch tôi thấy như là mình vẫn làm chưa đủ. Vở kịch đã làm sống lại trong tôi thật linh động những hình ảnh, tâm trạng, cảm xúc của quãng đời tỵ nạn mỗi mắt tròng chờ mà tôi đã trải qua trong trại Galang, Indonesia, 15 năm về trước.

Cuộc ra đi trốn Cộng Sản đã kéo dài gần 20 năm rồi. Thế Giới đã khô kiệt cảm xúc, tình thương. Và thật không may, điều đó cũng đã xảy ra ngay trong lòng chúng ta nữa: Chúng ta đã quên lãng đi những ngày mình còn sống lát lây, khổ nhục trong trại, khắc khoải hy vọng. Cho dù Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ có quyết định hồi hương tất cả người tỵ nạn vào cuối năm nay đi nữa, thì còn nước còn tát, vì tình đồng bào, chúng ta ở hải ngoại lại càng phải nén tranh thủ đấu tranh mãnh liệt hơn nữa để giải thoát cho những đồng bào còn bị giam cầm trong các trại tỵ nạn trước khi quá trễ.

Coi lại những bản tin tỵ nạn gửi về THSV trong mấy năm qua, tôi mới biết là vở kịch tôi xem ở UCLA dựa trên 1 câu chuyện có thật, bác Nguyễn Kim Đức viết thành kịch bản.

Nước Mắt Tự Do

Tất cả 4 anh em — Tôn Long Tây, người anh họ, nay đã 26 tuổi, Hồ Tôn Long Thái Bảo, lên 14, Thái Bình, 11, và Thái Phó, 10 — đã đến Thái Lan hơn 5 năm trước và đều đã bị rót thanh lọc, hiện đang bị đe dọa trao trả về Việt Nam. Đây là 1 trường hợp thanh lọc bất công diễn hình mà Cao Ủy Tỵ Nạn cố ý làm mà chúng ta không thể nào làm ngơ được.

Theo sau là số điện thoại của những hội đoàn chuyên giúp đồng bào tỵ nạn mà các bạn có thể đồng tâm cộng sức cứu giúp đồng bào thân yêu của chúng ta:

Project Ngọc, UC Irvine: Thang Dinh, (714) 725-0549;
Trang V. Doan, (714) 725-9589

LAVAS: (714) 531-1703

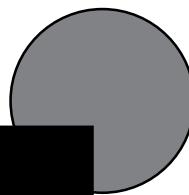
Hội Cứu Trợ Trẻ Em Tỵ Nạn Không Cha Mẹ: (408) 226-7031; e-mail: ARCWP@netcom.com

Boat People S.O.S.: (703) 204-2662; e-mail: BPSOS@aol.com

Phóng Viên Non Sông

Tin mới nhất: *Non Sông* mới liên lạc hỏi Hội ARCWP thì được cho biết là 3 em nhỏ đã bị Cao Ủy hồi trả lại về Việt Nam vào tháng Tư năm ngoái, mặc dù có người ở Hoa Kỳ tình nguyện bảo lãnh nhận các em làm con nuôi. Tình trạng các em hiện giờ ở Việt Nam rất bi đát. Còn Tôn Long Tây thì vẫn còn ở trong trại cấm Thái Lan.

Bạn còn đợi gì nữa?
Hãy tham gia với
Non Sông.



Tin Tỵ Nạn

Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ: Sẽ Can Thiệp Cho Các Gia Đình Bị Tách Ly

Hoa Thịnh Đốn (Tin của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển) — Bộ Ngoại Giao đã chuyển một danh sách các gia đình bị tách ly trong thanh lọc cho Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc để cơ quan này tái cứu xét trên căn bản đoàn tụ gia đình.

Trong cuộc thanh lọc, nhiều gia đình thuyền nhân bị tách ly. Họ là những người gặp và lấy nhau trong trại, nhiều cặp có con cái. Tuy nhiên vì khi đến trại họ thuộc các hồ sơ khác nhau, đến khi đi thanh lọc họ bị thanh lọc riêng rẽ mặc dù đã trở thành vợ chồng. Do đó mà xảy ra trường hợp chồng được xét là tị nạn và đã đi định cư còn vợ con thì bị “rớt” thanh lọc và bị bắt phải hồi hương, hoặc ngược lại.

Vào mùa hè năm 1993, Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển bắt đầu thu thập các hồ sơ trong tình trạng này và vận động với Bộ Ngoại Giao và Tòa Bạch Ốc để các hồ sơ này được tái cứu xét. Vào cuối năm 1993, một danh sách nhỏ được nộp cho Hội Đồng Cố Vấn An Ninh Hoa Kỳ để chuyển cho Cao Ủy Tị Nạn. Vào mùa hè năm 1994, Ủy Ban đẩy mạnh công việc thu thập hồ sơ từ các trại và vận động Quốc Hội Hoa Kỳ lên tiếng với Bộ Ngoại Giao. Với sự lên tiếng càng ngày càng nhiều của các dân biểu và thượng nghị sĩ, vào tháng 10, Bộ Ngoại Giao bắt đầu tổ dấu đồng ý can thiệp.

Vào tháng 11, các Ông Charlie Sykes và Bill Fleming của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ trong chuyến đi Đông Nam Á đã họp với Cao Ủy Tị Nạn để thảo luận về việc tái cứu xét các trường hợp bị tách ly gia đình. Đồng thời họ cũng trao cho Cao Ủy một danh sách 70 trường hợp do Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển cung cấp. Mới đây Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển lại nộp thêm một danh sách bổ túc, nâng tổng số hồ sơ lên thành 78 trường hợp ở các trại Hồng Kông, Mã Lai, Nam Dương, Phi Luật Tân và Thái Lan.

Song song với nỗ lực này, cộng đồng người Việt ở Úc đã thu thập và gửi cho Bộ Di Trú Úc và Cao Ủy Tị Nạn một danh sách 24 trường hợp tương tự nhưng có

thân nhân ở Úc. Đối với hồ sơ ở các quốc gia khác, Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển đang chuẩn bị một danh sách trên một trăm hồ sơ để gửi thẳng cho Cao Ủy Tị Nạn.

Hiện nay, một số hội đoàn ở Úc, Gia Nã Đại và Hoa Kỳ tiếp tục hướng dẫn lập hồ sơ bảo lãnh, vận động dân biểu và thượng nghị sĩ can thiệp cho từng trường hợp một, cũng như tiếp tục thu thập các trường hợp tương tự để can thiệp.

Phái Đoàn Việt-Mỹ Tiếp Xúc Tòa Đại Sứ Nam Dương Lần Hai

Hoa Thịnh Đốn — Vào ngày 26 tháng 1, một phái đoàn Việt-Mỹ tiếp xúc với Phó Đại Sứ của Nam Dương về vấn đề thuyền nhân ở trại Galang.

Tại buổi tiếp xúc này phái đoàn tiếp tục yêu cầu chính quyền Nam Dương trả tự do cho số 200 thuyền nhân đang bị bắt. Trong số đó có toàn bộ thành phần lãnh đạo cuộc biểu tình và những người mà Nam Dương tình nghi là “thành phần sách động” trong trại.

Đồng thời phái đoàn đề nghị chính phủ Nam Dương hợp tác trong việc tái cứu xét cho các trường hợp gia đình bị tách ly và các trường hợp nạn nhân bạo hành. Theo ước lượng của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển, hiện có khoảng 200-300 trường hợp gia đình bị tách ly ở Nam Dương và một số tương đương các trường hợp nạn nhân bạo hành. Cả hai nhóm trường hợp này đều đang được sự hỗ trợ của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Đây là cách thức để nhanh chóng giảm bớt một số thuyền nhân đáng kể ở trại Galang bằng con đường định cư.

Phó Đại Sứ Tjahjono cho biết là đã chuyển một tài liệu dày 50 trang của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển về Jakarta. Tài liệu này đề nghị một số biện pháp để giải toả trại Galang trong ôn hòa, nếu Nam Dương chấp nhận cho một số trường hợp như kể trên, và một số trường hợp khác nữa, đi định cư. Đây là các thành phần mà các quốc gia định cư sẵn sàng chấp nhận nhưng bị kẹt vì Nam Dương đã từ chối quyền tị nạn. Ông Tjahjono hứa là sẽ báo ngay cho phái đoàn biết một khi có câu trả lời của Chính Phủ Nam Dương.

Ông cũng hứa là sẽ chuyển lời yêu cầu của phái đoàn về vấn đề 200 thuyền nhân bị bắt ở Tanjung Pinang.

Phái đoàn gồm có Luật Sư Daniel Wolf, Cố Vấn Trưởng của LAVAS, nhà văn Al Santoli, đại diện Freedom Forum, và ông Nguyễn Đình Thắng, Giám đốc Điều hành của Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển.

Phái Đoàn Việt Tiếp Xúc với Tòa Đại Sứ Phi Luật Tân

Hoa Thịnh Đốn — Ngày 20 tháng Giêng, Tòa Đại Sứ Phi Luật Tân đón tiếp một phái đoàn người Việt trong một cuộc đối thoại về vấn đề thuyền nhân Việt Nam.

Phái đoàn nêu ra ba vấn đề. Thứ nhất là trường hợp của bốn thuyền nhân bị bắt từ tháng ba năm 1994 vì bị nghi oan là thành phần lãnh đạo cuộc biểu tình vào cuối năm 1993–đầu năm 1994. Bốn thuyền nhân này tiếp tục bị biệt giam ở Manila mà không được xét xử. Phái đoàn nhấn mạnh rằng hành động bắt giam trái phép này là một vi phạm nhân quyền và yêu cầu chính phủ Phi Luật Tân trả tự do ngay cho những người này.

Vấn đề thứ hai là có một số thuyền nhân mà đến giờ vẫn chưa được thanh lọc. Trong này có 5 thuyền nhân vượt biên đến Phi Luật Tân vào tháng 10 năm 1993 và một nhóm 27 người vượt biên đến Phi Luật Tân vào tháng 3, 1994. Vì Phi Luật Tân đã ký Công Ước 1951 về người tị nạn, chính phủ của họ có nhiệm vụ phải cứu xét đơn xin tị nạn của bất kỳ ai đến xin đào tị ở xứ ho. Việc giam giữ số người kể trên từ bấy lâu nay mà không cho họ được thanh lọc là một hành động vi phạm luật quốc tế. Phái đoàn yêu cầu chính phủ Phi Luật Tân hãy xúc tiến nhanh chóng việc thanh lọc những người này và cho biết là cộng đồng người Việt sẽ sẵn sàng cử luật sư đến để giúp các thuyền nhân này làm hồ sơ xin tị nạn.

Vấn đề thứ ba là việc đóng cửa toàn bộ chương trình giáo dục ở trại Palawan kể từ tháng 9, 1994, kể cả chương trình tiểu học. Việc này không những vi phạm nhân quyền mà còn thiếu nhân đạo. Phái đoàn yêu cầu chính phủ Phi Luật Tân cho phép thuyền nhân mở lớp lại để tự giảng dậy cho nhau với sự đài thọ của cộng đồng người Việt ở hải ngoại.

Bà Del Rosario, cố vấn chính trị của Tòa Đại Sứ Phi Luật Tân, công nhận rằng các vấn đề do phái đoàn trình bày cần phải được lưu tâm giải quyết. Bà hứa sẽ đích thân chuyển đạt các vấn đề này về Bộ Ngoại Giao Phi Luật Tân nhân dịp bà đi Manila tuần sau đó.

Cuối cùng phái đoàn yêu cầu bà Del Rosario giúp đỡ cho một trường hợp đáng thương của một gia đình bị tách ly, chồng ở Hoa Kỳ đang bị ung thư nặng trong khi vợ bị kẹt lại ở trại Palawan. Phái đoàn kêu gọi bà Del Rosario đặc biệt lưu tâm giúp cho hai vợ chồng đoàn tụ trước khi quá trễ. Phái đoàn cũng kêu gọi Phi

Luật Tân hợp tác với Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ trong việc giải quyết các trường hợp bị tách ly gia đình khác ở trại Palawan.

Phái đoàn Việt gồm có ông Nguyễn Đình Thắng và cô Lữ Huỳnh Liên đại diện cho Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển và ông Nguyễn Lịch, thân nhân của một trong bốn người bị bắt giam ở Manila.

Mã Lai và Phi Luật Tân Ký Chương Trình Hồi Hương Trong Trật Tự Với Việt Nam

Theo gương Nam Dương, Mã Lai và Phi Luật Tân mới đây ký kết với Việt Nam về chương trình hồi hương trong trật tự với sự tham dự của Cao Ủy Tị Nạn.

Chương Trình Hồi Hương Trong Trật Tự khác với Chương Trình Tình Nguyện Hồi Hương ở chỗ các chính quyền tự động lên danh sách hồi hương mà không cần thuyền nhân ghi danh tình nguyện. Đến ngày có chuyến bay, những ai đồng ý hồi hương thì cứ việc tự động trình diện để lên máy bay. Ai không đồng ý thì cứ ở nhà. Bản ký kết có ấn định rõ ràng tuyệt đối không được sử dụng bạo lực hay cưỡng bách.

Về điểm này có sự khác biệt với Chương Trình Hồi Hương Trong Trật Tự ở Hồng Kông, mặc dù cùng tên gọi. Chương trình ở Hồng Kông chỉ là thỏa hiệp song phương giữa Hồng Kông và Hà Nội, không có sự tham dự của Cao Ủy Tị Nạn, và chỉ là mĩ từ cho chính sách cưỡng bách hồi hương.

Tuy bản ký kết ghi rõ rằng không được sử dụng bạo lực, nhưng vào cuối năm 93, khi Nam Dương vừa ký kết Chương Trình Hồi Hương Trong Trật Tự, Cao Ủy và Nam Dương đã bắt ép mọi thuyền nhân ở trại Galang phải chụp hình để lên danh sách hồi hương. Một số người chống đối thì bị đánh đập dã man. Sau đó, nhờ sự lên tiếng mạnh mẽ của cộng đồng người Việt ở hải ngoại mà Cao Ủy và Nam Dương đã phải nương tay.

Có nhiều dấu hiệu rằng tình trạng này đang được tái diễn ở Mã Lai. Theo nguồn tin chưa được phôi kiểm, hiện nay lính Mã Lai đang bắt giữ khoảng 100 thuyền nhân. Số người này lúc đầu tình nguyện hồi hương nhưng sau đó rút tên. Mã Lai nhất định không cho họ rút tên và biệt giam họ. Đồng thời, theo một nguồn tin khác, cũng chưa phôi kiểm được, kể từ ngày 24 tháng Giêng, một cuộc biểu tình lớn đã nổ ra tại trại Sungei Besi.

Mã Lai ký Chương Trình Hồi Hương Trong Trật Tự ngày 24 tháng Giêng và Phi Luật Tân ký vào ngày 5 tháng Hai.

Phóng Sứ Làng "Đồng" các ngày đầu Xuân

Tí Tiêu Tuy

— Dạ, chú có vé mời hả, để cháu đưa chú lên gần hàng ghế đầu...

Tí tui thẫn thờ đi theo cô bé sinh viên trường UCLA. Không biết cô bé con nhà ai mà xinh ơi là xinh, tóc xõa ngang vai, dáng đi nhẹ nhàng trong tà áo dài tha thoát. Người thì xinh tươi như thế mà mở miệng ra cứ kêu người ta bồng... chú.

— Mời chú ngồi...

Tí tui bừng tỉnh, tính móc bóp đưa bằng lái xe để chứng minh mình là “anh” chứ không phải là “chú” thì cổ bô đi mất.

Tí tui nhìn chung quanh. Năm nào cũng vậy, già trẻ, lớn bé, tí xíu tí tẹo từ khắp nơi kéo về đông như kiến để thưởng thức chương trình văn nghệ “Culture Night” do anh chị em sinh viên trường UCLA tổ chức. Wadsworth Theatre lớn như vậy nhưng dường như không chứa nỗi hết số người đến dự.

Nhin vào tập chương trình người ta mới thấy được “âm thịnh dương suy” tại UCLA. Từ “Director” cho đến “Co-presidents” đều là con gái. Đúng là... “nữ kê tác quái, gà mái đá gà cồ.”

Chương trình khá đặc sắc với sự đóng góp của nhiều nhân tài trong và ngoài trường. Có những tiết mục rất đặc sắc như nhạc cảnh “Bích Câu Kỳ Ngộ” nói về mối tình của một anh chàng và một cô trong tranh. Người đẹp trong tranh cứ bước xuống đất săn sóc, lo lắng cho anh chàng làm anh ta “phê” hết chỗ nói. Xen vào đó là những màn vũ rất hấp dẫn của các cô tiên nữ UCLA. Phải công nhận là anh chàng đó gan hết chỗ nói chứ gấp như Tí tui mà như ảnh ấy hả, ở nhà mà thấy cô nào trong tranh, trong lịch bước nhẹ nhẹ xuống thì năm hồn bảy vía vắt giờ lên cổ mà chạy rồi chở ở đó mà ngồi uống rượu với... ma. Bên cạnh đó người ta cũng ôm bụng cười nghiêng ngả qua màn kịch vui của nhóm NYTV. Nhưng gây xúc động nhiều nhất là vở kịch “Tết Đi Thăm Bố”, một vở kịch nhắc lại những đoạn trường gian lao của một người đàn bà Việt Nam



dẫn con đi thăm chồng đang ở tù cải tạo. Ngoài ra khán giả cũng thích thú qua những màn biểu diễn thời trang, múa quạt v.v.... Ban tổ chức cũng đã đem lại những hình ảnh thân thương của quê hương đến cho tất cả mọi người qua màn “slide show”, cũng như mang lại hương vị Tết qua những màn múa lân sôi động. Hai cặp M.C. Trần Quân-Anh Thư và Thi Anh-Nhã Trần đã điều khiển chương trình rất dí dỏm và sôi nổi. Nhìn chung chương trình khá thành công ngoại trừ tiết mục kịch “Còn Lại Mất Cả” hơi bị “bế”. Một điều đáng buồn là không hiểu sao tờ chương trình được in rất đẹp của anh chị em lại đầy lỗi chính tả Việt ngữ về đề tựa, nội dung của các tiết mục cũng như tên của những người đóng góp cho chương trình. Đồng ý là nhiều người trong ban tổ chức không rành tiếng Việt, nhưng chắc chắn là anh chị em có thể nhờ ba mẹ, anh chị, bạn bè giỏi tiếng Việt coi lại giúp. Gần như năm nào anh chị em UCLA cũng bị vấn đề này. Mong rằng sang năm, khán giả sẽ không cảm thấy khó chịu và uổng tiếc cho tờ chương trình được ấn loát khá công phu. Được biết sinh viên trường UCLA tổ chức nổi một chương trình đặc sắc như vậy cũng nhờ một phần





lớn sự tài trợ của nhà trường. Do đó anh chị em sinh viên các trường khác thử tìm hiểu xem trong trường mình có thể có những nguồn tài trợ (có thể lên đến cả chục ngàn đồng) của trường cho các hội sinh viên để họ có cơ hội tổ chức những buổi biểu diễn về văn hóa. Nếu có nhiều trường làm được như UCLA thì còn gì hay bằng.

Bên cạnh UCLA thì có nhiều trường khác cũng tổ chức văn nghệ mừng Xuân như Cypress College, UCR, Cal Poly Pomona, Golden West College, CSU Long Beach. Vì “tuổi già chồng chất” nên kỳ này Tí tui chỉ đến được CSU Long Beach.

Chương trình văn nghệ “Biển Dài” của sinh viên Long Beach làm khán giả đợi... dài cổ, nhưng nghe như vậy thì Ban Tổ Chức chớ có đổi tên thành “Biển... Cụt” (người ta thà bị dài cổ hơn là bị cụt cổ). Tiết mục Sờ Táo Quân với 3 ông Táo làm người ta cười nghiêng ngửa. Rồi màn múa lân của gia đình Phật tử cũng đem lại một không khí rộn rịp của ngày Xuân. Anh chị em ở CSULB ngoại giao khá hay nên có khá nhiều trường về giúp. Đặc biệt có màn múa đèn của các sinh viên trường Cal



State Northridge (CSUN), kịch câm của các sinh viên San Bernadino College, múa dân gian do Thanh Trúc từ Long Beach City College...

Tại đây, Tí tui cũng gặp lại nhiều bạn bè cũ đang lam lũ... đếm tiền. Giờ giải lao, đang tay bắt mặt mừng với mấy bạn bè xưa thì...

— Anh có vô coi không?

Tí tui quay lại, mắt hồn. Cô bé Thanh Thi đang cầm cái cuốc dí dí trước mặt mình. Sợ bị... cuốc, Tí tui vội vã:

— Anh vô, anh vô liền.

Vô trong hội trường Tí tui mới hết... sợ. Trên sân khấu anh chị em CSULB đang biểu diễn vũ điệu “Khúc Hát Ngày Mùa”, một điệu múa rất hay nói về mấy chàng trai và mấy nàng thôn nữ đang trống trọt, cày cấy, thật là dễ thương làm sao. Hai cô bé Thi và Thư hồi nãy cầm cuốc ra... mời mình vô coi, giờ bỗng nhiên thấy dịu hiền quá chừng chừng. Tự nhiên Tí tui nghĩ rằng nếu con trai tụi mình bây giờ bán cái xe hơi đang chạy, bán luôn dàn computer đang dùng, rút hết tiền ra khỏi nhà bank, rồi sau đó nói với người yêu rằng: “Bây giờ anh sẽ dùng số





tiền săn có mua hai con trâu, bốn thửa ruộng, sáu cái cào, bảy cái cuốc. Hai đứa mình sẽ đi làm ruộng và sẽ có cuộc tình đẹp như trên sân khấu kia...." thì không biết mấy cô sẽ phản ứng ra sao????? Mấy cô sẽ gọi... 9-1-1????

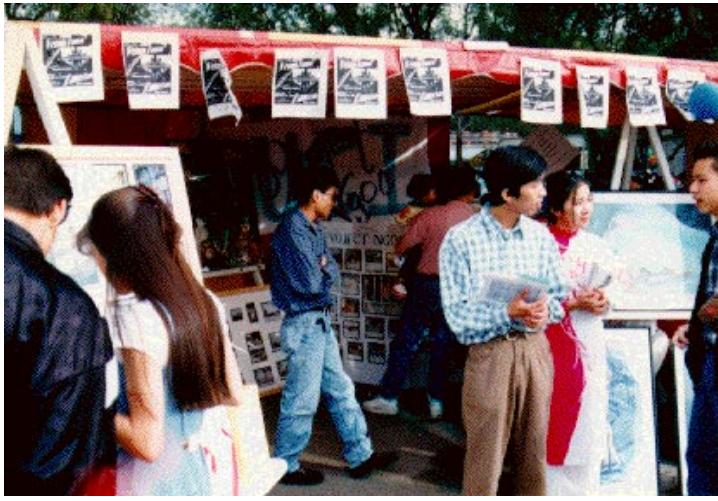
Ca sĩ Kim Anh, ngoài giọng ca tuyệt vời, cũng rất điệu nghệ qua lối chào khán giả độc đáo của cô ta, Tí tuì về nhà bắt chước hoài mà không được. Chương trình càng về khuya thì càng "dữ dội" hơn nữa qua những màn trình diễn áo dài, "fashion show" v.v....

Đang bận học hành, ngân quỹ lại hạn hẹp mà anh chị em sinh viên CSULB vẫn cố gắng tổ chức được một buổi văn nghệ như vậy thì thật là tài tình. Có thể nói chương trình khá thành công ngoại trừ phần chào cờ hơi lượm thươn, xin ban tổ chức nên để ý để chuẩn bị kỹ cho những kỳ tới.

Có lẽ chương trình lớn nhất với sự góp tay nhiều sinh viên từ các trường là Hội Xuân Ất Hợi tại Golden West College, do Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California tổ chức vào 2 ngày 28-29 tháng 1 năm 1995.

Cũng như mọi năm, chương trình hai ngày hội Xuân đã thu hút hàng mấy chục ngàn người từ khắp nơi về tham dự. Vào bất cứ lúc nào trong hai ngày hội Xuân cũng có những tiết mục, chương trình đặc sắc để mọi người thưởng thức. Ban tổ chức đã được sự hỗ trợ hết mình của các bạn bè, thân hữu và gia đình. Năm nay có thêm nhiều chương trình hay như Giả Tiếng Heo Kêu, Hoa Khôi Liên Trường. Nhà văn hóa rực rỡ với những hình ảnh, tác phẩm nghệ thuật của các nghệ sĩ. Ngay từ sáng thứ bảy, đồng bào đã đến thật đông để tham dự lễ khai mạc. Ban Tổ Lễ đã khăn áo chỉnh tề để làm lễ tổ đầu năm. Sinh viên từ hàng chục trường đại học đã mang những tấm biển đề tên trường mình và dàn hàng ngang chào đồng bào. Nhiều vị quan khách đã lên phát biểu cảm tưởng. Nhưng có lẽ lúc vui nhất là lân và pháo cùng hòa với nhau trong tiết lễ đầu Xuân. Rồi sau đó là những màn biểu diễn võ thuật ngoạn mục của các võ đường Việt Nam và ngoại quốc. Các chương trình thi đua như thi cắm hoa, nhiếp ảnh, cờ Tướng, bóng chuyền đã thu hút nhiều người đến tham dự. Nhưng ngộ nghĩnh và có lẽ là một trong những tiết mục hay nhất là chương trình thi Trẻ Em Mặc Quốc Phục Đẹp với những em bé dẽ





thương ơi là dẽ thương. Vì số em tham dự quá đông nên chương trình kéo hơi dài. Điểm cần nhắc nhở ban tổ chức là nên tìm cách nào đó để che nắng bớt cho các em. Một chương trình nữa cũng rất hay đó là cuộc thi Em Về Đầu Xuân, nhiều bức tranh thật đẹp do các nghệ sĩ tí hon đã làm nhiều người trầm trồ khen ngợi.

Trong hai đêm văn nghệ, các gia đình Phật tử Hương Tích và Trúc Lâm đã đem lại nhiều màn vũ đặc sắc, mang lại những tràng vỗ tay tán thưởng thật nồng nhiệt. Club of Noodle cũng đã làm cho khán thính giả cười nghiêng ngả với những màn hài hước bất ngờ. Ngoài ra khán giả cũng được thưởng thức những giọng ca, điệu vũ thật hay của sinh viên các trường. Nhiều ca sĩ cũng đã đến trình diễn trong hai đêm văn nghệ như Nhật Hạ, Đài Trang, Minh Phúc, Minh Xuân, Hoài Nam, Mỹ Huyền, Khánh Hoàng, Hồng Nhung..., các nghệ sĩ hài hước như Văn Chung và Linh Tuấn, xiếc và ảo thuật của Ngọc Minh và Nguyễn Kim v.v... và v.v.... Các M.C. Hòa, Dung và Chiêu Anh đã làm việc hết mình để điều khiển một chương trình văn nghệ khá lớn.

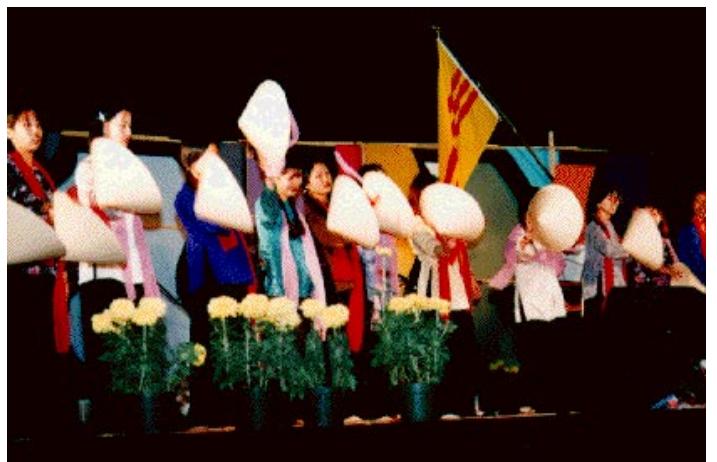
Lâm Huy Vũ và Nguyễn Thiết, hai đồng trưởng ban



của Hội Xuân Ất Hợi, đã làm việc ngày đêm để đốc thúc, hướng dẫn, hoạch định các kế hoạch làm việc. Chủ tịch Hoàng Quốc Khánh cũng chạy tới chạy lui như xe chữa lửa. Còn Huỳnh Kim Thủy, ông bầu văn nghệ năm nay, đã chạy bắn khói cho các chương trình biểu diễn, tuy thật mệt nhưng nụ cười lúc nào cũng tươi tắn trên môi của anh (nhiều người gọi về Tổng hội lần đầu để gặp anh đều xin được nói chuyện với... "cô" Huỳnh Kim Thủy). Các sinh viên "cũ" và mới như Bảo Hiếu, Kim Quyên, Hương Thùy, Trần Huyền, Phạm Hoa, Đặng Hòa, Bảo Hòa, Phạm Tài, Mai Hữu Bảo, Đoàn Tâm Thuận đã đảm đương nhiều giải và hoàn thành thật tốt đẹp.

Bên cạnh những người kể trên thì vẫn còn rất nhiều anh chị em khác đã hết lòng góp tay để hội Xuân Ất Hợi được thành công. Các cơ sở thương mại, thân hữu của Tổng Hội cũng đã yểm trợ hết mình về tinh thần và vật chất.

Tối Chủ nhật, 29/1/95, lúc mà mọi người về nhà nghỉ ngơi thì vẫn còn một số anh chị em làm việc đến thật khuya để hoàn tất công việc. Ngọc Huy, Thuận, Bảo, Phương, Long, Vũ, Kim Thủy, Thế Thủy, v.v... vẫn còn ở đó để xếp từng cái bàn, gỡ khiêng hàng trăm tấm ván. Mọi người vẫn tiếp tục làm việc tuy rằng ai nấy mệt nhoài.



Tí tui cũng muốn nhắc đến một vị khách từ phương xa, đó là anh Quý, một thân hữu của Tổng Hội, đã bay từ Texas qua để tham dự hội Xuân. Anh ta đã ở ngoài hội chợ hai ngày liền để chụp hình và phụ giúp anh em. Rồi còn một người nữa là anh Tống Minh Đường cũng lặn lội đến từ San Diego. Anh chàng này mừng lắm vì hồi giờ chuyên làm cu li mà bây giờ được “thăng quan tiến chức”. “Chức vụ” mới là làm giám khảo... cho mấy em bé.

Hôm 26/2/95 vừa qua, Tổng Hội đã tổ chức lễ tổng kết Hội Xuân với hàng trăm quan khách đến dự. Nhìn những anh chị em đã hết lòng với Hội Xuân vừa qua, Tí tui cảm thấy hơi... bùi ngùi cho họ. Ước gì mỗi ba tháng có một cái hội Xuân để anh em chạy cho... vui. ■

Xuân Tha Hương

*Xin thay thế Ba để gửi những tâm tình về
với Nội và quê nghèo Hố Môn.*



Chiều nghiêng mờ dãy nắng nhạt vàng
Lũ khách mơ màng bước lang thang
Thoang thoảng đâu đây mùi cỏm chín
Khói chiều mái ngói vọng Xuân sang.

Bánh chưng, bánh tét vài phong pháo
Mai vàng e ấp gió Xuân lay
Mẹ cười trong nắng nhăn nhéo má
Mái tóc mờ sương trắng như mây.

Nhấp nhẹn lung linh hình bóng mẹ
Ngập ngừng ngum rượu nuốt nghẹn ngào
Chén rượu mừng Xuân noi đất khách
Lạt mùi hương vị Tết năm nào.

Rung rưng lũ khách nhớ thôn quê
Biền biệt phương xa biết ngày về?
Mẹ già lụm cụm trông con trẻ
Đường làng đất đỏ khuất rặng tre.

Xuân Ất Hợi 95
• Nguyễn Phượng Linh

SINH HOẠT TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM

Sau Hội Xuân truyền thống 95 vừa qua, Ban Chấp Hành Tổng Hội đã làm việc liên tục với Ban Điều Hợp Liên Trường để chuẩn bị cho các sinh hoạt truyền thống và nhu cầu trong năm 95-96.

Những sinh hoạt quan trọng cùng các chi tiết để quý bạn và các hội Sinh Viên Việt Nam có thể liên lạc là:

Chương trình Dạy Kèm Thiện Nguyện tiếp tục thực hiện hàng tuần. Mọi thắc mắc xin liên lạc:

- Anh Nguyễn Quang Thông (310) 675-9240
- Anh Đặng Thái Hòa (714) 893-7049

Tổng số tiền học bổng năm nay được trao cho các em học sinh xuất sắc là \$2,000. Các em nào muốn biết thêm xin liên lạc về anh Thông.

Chương trình phát thanh “Tiếng Nói Sinh Viên” do Tổng Hội phụ trách vẫn tiếp tục hàng tuần vào tối thứ sáu trên làn sóng 96.7 KEZY FM. Các bạn và hội học sinh, sinh viên muốn phổ biến in tức sinh hoạt, xin liên lạc về chị Hằng hay Bích Ngọc qua địa chỉ và điện thoại THSV.

Giải Bóng Tròn Liên Trường bước sang tuần thứ ba với nhiều sôi nổi. Mặt khác, THSV đã quyết định sẽ thành lập phái đoàn thể thao miền Nam Cali để đi tham dự Đại Hội Thể Thao Bắc Mỹ kỳ thứ 19 tại Arlington, Texas, vào hè năm nay. Để chuẩn bị cho việc lập phái đoàn, các giải bóng chuyền, bóng rổ, bóng tròn và các bộ môn khác dự trù sẽ được tổ chức trong những ngày tháng sắp tới. Mọi thắc mắc, xin liên lạc về Ted hay anh Bảo Hòa.

Trại Hè “Về Või Non Sông” kỳ thứ 6 sẽ được tổ chức vào cuối tháng 6. Ban tổ chức đang chuẩn bị các chi tiết và địa điểm chính xác. Giải thi vè huy hiệu năm nay sẽ được phổ biến trên Non Sông số 73. Mọi các bạn tham dự và tham gia. Mọi thắc mắc, xin liên lạc:

- Hoàng Quốc Khánh (714) 773-2334

Hội Xuân năm thứ 14, 1996, đang lập ban tổ chức và chuẩn bị cho các sinh hoạt nổi bật mới cho Tết. Các bạn nào muốn tham gia, xin liên lạc về với THSV.

Nguyệt san Non Sông đang có sự thay đổi về nội dung và hình thức. Đặc biệt là có sự trở về giúp của anh Trần Công Khánh, trong chức vụ chủ nhiệm, thay thế anh Vũ Thế Hiệp đã ra đi. Ngoài ra anh Khánh có mang thêm một số bạn trẻ mới đóng góp thêm cho Non Sông là Jonathan Vu và Thành Nguyễn. Rất mong sẽ có thêm tên của quý bạn trong tương lai.

Lá Thư Chiều Mưa

Trời đông lạnh quá, bé yêu ơi!
Mới đó mà đã cả tháng trời
Mưa buồn chiều nay nhớ bé lạ
Tim anh héo úa... Ôi! Chơi với...

Cơn gió giá rét nào đến đây
Điệu buồn như bé đáng thơ ngây
Nước mắt chan hòa câu từ già
“Em sẽ viết cho anh, bên Tây...”

Thư em gửi về lời thăm buồn
“Nhớ anh nhiều lắm, nhớ anh luôn
Đừng buồn nhé anh, chỉ vài tháng
Viết cho anh mà lẻ cù tuông...”

Kinh Đô Ánh Sáng đẹp không em?
Mưa xuân có rơi trên sông Seine
Có làm ướt vườn Lục Xâm Bảo
Ướt má em khi phố đèn?

• Lâm Quang Vũ

(Western Michigan U.)

Thương Quê Ngoại!

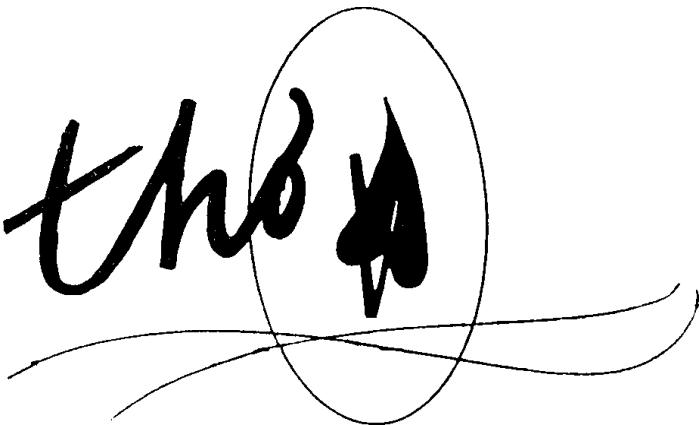
Việt Nam ơi có ngày con trở lại
Qua cầu tre lắc lèo chân đi
Nhìn đồng lúa đang độ xuân thì
Chân bước vội vã đường xưa lối cũ.

Quê ngoại ơi xin người ấp ủ
Những cây dừa cao vút trời xanh
Chim líu lo ca hát trên cành
Và luôn cả những trái xoài, đu đủ.

Năm đứa vông tự mình ru ngủ
Con đứa mình qua liếp mía năm xưa
Liếp mía cậu trống với mấy hàng dừa
Uống ngọt lịm nước dừa xiêm quê ngoại.

Và lần nữa con đi vào huyền thoại
Trên dòng sông có những chiếc thuyền
Chở nặng trĩu nỗi lòng người viễn xứ
Mẹ Việt Nam ơi xin người tha thứ
Vì con xa lâu lắm mới về.

• Snowflake 94



Bâng Khuâng Mồng Chín Tháng Ba

Mừng ta mười chín tuổi tròn.
Đợi chờ một đoá hoa hồng trao tay.
Giọt sương lấp lánh sớm mai.
Hồn nhiên mười tám tháng ngày đã qua.
Còn ta cũng vẫn là ta.
Hay là lữ khách đường xa đi tìm?
Tìm trong vô tận con tim.
Cảm thương nhân loại đắm chìm bể dâu.
Cuộc đời một thoáng chiêm bao.
Tựa con thuyền nhỏ chao đảo sóng cồn.
Đợi chờ một đoá hoa hồng.
Tình yêu nhân loại vẫn tồn tại chăng?
Thế gian đau khổ trái ngang.
Bông hồng đỏ thắm để trang điểm đời.
Ta mơ, hy vọng tình người.
Lối mòn bước khẽ trong hồi chuông ngân.
Tháng Ba mồng chín bâng khuâng...
Mừng ngày sinh nhật trong vần thơ thương.

Feb 16-95, chiều trong Fullerton College Library
• Nguyễn Phượng Linh (Fullerton High school)

Chiếc lá cuối cùng



• Anh T. Nguyen
1/95

(Lược dịch từ tập truyện ngắn của
O. Henry — “The Last Leaf”)

Tại một quận lỵ hẻo lánh ở phía Tây vùng ngoại ô Washington có một làng nhỏ tên gọi là Greenwich. Nơi ấy thường tập trung các nhà họa sĩ không được thành công lắm trên bước đường nghệ thuật. Họ sống trong những căn gác trọ nghèo nàn và kiếm sống nhờ vào việc vẽ những bức tranh quảng cáo.

Ở cuối con đường số sáu có một căn gác nhỏ, ọp ẹp. Trên tầng một là nơi Sue và Johnsny ở và làm phòng tranh. Họ đã gặp nhau trong một quán nước ven đường và lập tức trở nên thân thiết nhờ có một sự đồng cảm về nghệ thuật.

Năm ấy vào mùa đông, trời rất lạnh, nhiều cơn mưa bão kéo đến đã làm cho chứng viêm phổi lan truyền rất nhanh trong làng. Johnsny cũng là một trong số những nạn nhân đó. Nàng nằm trên giường, không cử động, mắt luôn hướng về phía cửa sổ. Nơi ấy nhìn ra ngoài chỉ thấy một bức tường dài cùng với một dây nho già dựa vào nó.

Một buổi sáng, sau khi khám bệnh xong cho Johnsny, vị Bác sĩ ra dấu để Sue theo ông ta ra ngoài hành lang. Với một nét mặt không vui lẩm, ông ấy bảo:

— Cô ấy chỉ có một phần mười cơ hội để sống sót và cơ hội ấy là phải chính cô ta thật sự muốn sống. Chỉ có như vậy cô ta mới không có những suy nghĩ vớ vẩn và cố gắng ăn uống và nghỉ ngơi để mau hồi phục. Cô là bạn thân của cô ta, cô có biết Johnsny ước mong một điều gì không?

— Ước muôn à?... Hình như cô ta muôn vẽ một bức tranh về một cái vịnh vùng Naples. -- Sue trả lời.

— Vẽ tranh ư? Không đủ đâu! Tôi muôn nói đến một cái gì mạnh hơn, có sức thuyết phục hơn kia, ví dụ như một người yêu chẳng hạn.

— Người yêu? ...Tôi chưa bao giờ nghe Johnsny nói là cô ta có người yêu cả.

Vị Bác sĩ buồn bã kết luận:

— Thế thì đành chịu vậy! Tôi sẽ cố gắng hết sức nhưng cũng phải nhờ cô cố gắng khuyên nhủ Johnsny. Theo kinh nghiệm của tôi, thì khi bệnh nhân nào bắt đầu đếm một cái gì đó theo chiều giảm dần thì cơ hội sống sót lại giảm đi một nửa. Theo tôi biết, Johnsny đang trong tình trạng đó. Thôi chào cô nhé, ngày mai tôi sẽ trở lại.

Sau khi vị Bác sĩ đi rồi, Sue dựa đầu vào tùng và khóc thật lâu. Trong đầu của Sue bây giờ chỉ có một câu hỏi: “Làm sao để cứu Johnsny đây?” Nàng nghĩ mãi mà không ra. Rồi như chợt nhớ đến Johnsny đang nằm một mình đã khá lâu, Sue vội vã lau nước mắt, giả vờ tươi tỉnh, vừa đi trở về phòng vừa huýt sáo. Bước vào phòng thấy Johnsny nằm in như đã ngủ, Sue thòi không huýt sáo nữa, cô mang giá vè và cọ ra để vẽ nốt bức tranh. Sue đang vẽ thì nghe có một giọng nói yếu ớt, lẩm nhẩm liên tục. Sue vội bỏ cọ xuống, nàng đi nhanh về phía Johnsny. Nàng thấy mắt Johnsny đang nhìn chăm chú một cái gì đó, còn miệng thì lẩm bẩm điều gì. Sue cúi xuống gần Johnsny,

nàng nghe giọng của Johnsny yếu ớt đếm:

— Mười hai, mười một,... mười,... chín, tám,... bảy,... Johnsny đếm gần như liên tục và giọng càng lúc càng nhỏ dần. Sue quay nhìn về phía cửa sổ, nàng chẳng thấy gì để đếm cả. Nàng chỉ thấy có một bức tường và một dây nho già như trơ trọi vì những cơn gió rét của mùa đông. Sue lên tiếng hỏi:

— Mi đếm cái gì thế, Johnsny?

Johnsny không trả lời câu hỏi của Sue, nàng nói gần như là thầm thì:

— Sáu..., bảy giờ có thể đếm dễ dàng rồi, ba ngày trước đây có đến khoảng một trăm, nó làm cho tao đếm muôn nhức cái đầu luôn, và kìa! thêm một chiếc rơi xuống nữa rồi... Chỉ còn lại vỏn vẹn có năm thôi.

— Johnsny! Mi đang nói cái gì thế? Cái gì mà chỉ còn có năm?

Johnsny trả lời, giọng rời rạc:

— Những... chiếc lá... trên cây nho... Khi mà chiếc lá... cuối cùng rơi xuống... thì cuộc đời tao cũng chấm dứt... Tao đã biết như thế... từ ba ngày nay rồi... Bác sĩ... không cho mi hay sao?

— Thì ra là như thế. Johnsny! Mi làm ơn nghe tao nói đi! Tại sao cây nho già khổn nạn đó lại liên quan đến cuộc đời của mi được chứ? Đừng có suy nghĩ vớ vẩn nữa! Bác sĩ sáng nay có nói...

Sue hơi ngập ngừng rồi tiếp:

— Ông ấy bảo sức khỏe của mi đã có tiến triển, chỉ cần mi ăn uống, nghỉ ngơi nhiều là có thể trở lại bình thường. Ông ấy còn bảo là mi có thể đi New York để vẽ tranh khi khỏe lại nữa đó!

Thấy Johnsny không phải đối gì, Sue nói tiếp:

— Bây giờ mi hãy ăn một ít soup và ngủ cho khỏe nhé! Còn tao sẽ cố gắng vẽ xong bức tranh này để kịp giao vào ngày mai. Lúc đó tao sẽ có thêm tiền để mua rượu, thịt để bồi bổ thêm

cho mi. Đồng ý không?

— Mi không cần phải mua gì thêm đâu... Sue ! Mi nhìn kia, thêm một... chiếc lá lia cành. Không !... Tao không muốn ăn uống gì cả... Bây giờ... chỉ còn có bốn thôi. Tao... muốn nhìn thấy... chiếc lá cuối cùng rơi xuống, để rồi tao cũng đi... theo nó luôn.

Sue sợ hãi, nàng nói giọng gân như van xin:

— Johnsby thân yêu ! Mi làm ơn hứa với tao một điều đi nha ! Mi làm ơn nhắm mắt lại và không nhìn ra ngoài cửa sổ cho đến khi tao vẽ xong bức tranh này không? Nếu không tao sẽ phải hạ tấm màn xuống và như thế phòng sẽ tối lầm và tao sẽ không vẽ kịp được để giao vào ngày mai.

— Sao mi không sang phòng khác... để vẽ... Johnsby lạnh lùng đáp.

— Tao muốn ở đây với mi và tao cũng không muốn mi nhìn những chiếc lá bệnh hoạn kia nữa.

— Được rồi... Hãy cho tao hay khi nào mi vẽ xong...

Johnsy nói và khép cặp mắt của nàng lại.

Sue mừng rỡ:

— Ngủ đi Johnsby ! Bây giờ tao phải chạy xuống lầu để nhờ già Behrman làm mẫu cho tao. Tao đang cần một người thợ mỏ cho bức tranh và già Behrman rất thích hợp. Tao sẽ trả lại ngay! Đừng nhìn ra ngoài cửa sổ nữa nhé Johnsby !

Già Behrman cũng là một họa sĩ đang ở tầng dưới nhà. Ông ấy đã sáu mươi và rất tốt bụng. Tranh của ông ta thường phải tốn rất nhiều công sức nhưng không mấy khách ưa chuộng cho lắm. Đã nhiều lần ông ta cố gắng để cho ra một bức tuyệt phẩm để đời nhưng chưa lần nào ông thành công cả.

Sue tìm thấy già Behrman ở góc phòng và đang ngắm nghía bức tranh của mình. Nàng tiến lại gần, vừa khóc vừa kể về tình trạng của Johnsby. Nghe xong, già Behrman cũng không cầm được nước mắt, ông mếu máo nói:

— Tại sao lại có chuyện như thế được? Ông Trời ạ ! Tôi đã già rồi, sao không truyền chứng bệnh đó cho tôi mà lại để cho cô bé tội nghiệp kia phải gánh lấy. Sue ! Bây giờ phải làm sao đây? Băng mọi giá chúng ta phải cứu Johnsby, cô ta còn trẻ quá mà.

Sue trả lời:

— Tôi cũng không biết nữa. Bác sĩ nói rằng cách duy nhất để cứu Johnsby là cô ta phải thật sự muốn sống. Thế mà Johnsby lại giao phó sự sống của mình cho một chiếc lá nho già. Mà làm sao những chiếc lá còn lại có thể sống được sau cơn mưa bão đêm nay chứ! Thôi, đành phải xuôi theo ý trời thôi già Behrman ạ. Bây giờ thì phiền ông lên phòng để làm mẫu cho tôi vẽ xong bức tranh. Tôi phải giao vào ngày mai rồi.

Khi họ lên lầu thì Johnsby vẫn còn ngủ. Sue hạ tấm màn cửa sổ xuống và ra hiệu cho già Behrman theo cô sang phòng bên. Ở đó, họ cùng quay nhìn về phía cửa sổ và cùng hoảng hốt như nhau. Trên dây nho già chỉ còn lại một chiếc lá duy nhất và dường như nó đang dùng hết sức lực của mình để cố bám vào thân cây. Xem chừng nó không thể chịu đựng trong bao lâu nữa vì từng cơn gió mạnh, điên cuồng vẫn không chịu buông tha cho nó. Họ cùng lắc đầu và thương xót cho Johnsby.

Thế rồi Sue cũng hoàn tất xong bức họa. Cô đã thiếp đi từ lúc nào không biết và già Behrman cũng không còn ở đó nữa. Khi tỉnh dậy, Sue thấy trời đã sáng, nàng vội vã sang phòng



của Johnsby. Vừa nhìn thấy Sue, Johnsby nói như ra lệnh:

— Hãy kéo màn lên đi Sue ! Tao muốn nhìn thấy lá cuối cùng cũng đã rơi.

Sue vâng lời một cách buồn bã và chậm chạp. Nàng từ từ vén chiếc màn cửa sổ lên. Nhưng nhìn kia, lạ quá ! Sau một đêm dài giông gió, chiếc lá vẫn còn đó và nằm dựa vào tường. Trông nó còn cứng cáp và khỏe mạnh lấm so với ngày hôm qua. Sue còn đang suy nghĩ thì Johnsby đã lên tiếng:

— Đó là chiếc lá cuối cùng... Tao đã tưởng là nó đã không thể chịu nổi... vào đêm qua... Không ngờ nó vẫn chưa rơi xuống... nhưng chắc chắn... hôm nay... nó phải rơi thôi.

Sue vội vàng lên tiếng:

— Johnsby ! Johnsby ! Hãy nghĩ đến tao đi nếu mi không nghĩ cho mi. Tao sẽ sống như thế nào đây nếu không có mi.

Johnsy không trả lời gì cả, nàng vẫn chăm chú nhìn vào chiếc lá.

Rồi một ngày trôi qua, mưa bão vẫn không dứt, nhưng chẳng hiểu vì sao chiếc lá vẫn nằm đó, can đảm chịu đựng từng cơn gió mạnh thổi đến. Johnsby đã nằm đó thật lâu nhìn nó, cuối cùng nàng đã gọi Sue:

— Tao là một đứa con gái không tốt, Sue ạ ! Một chiếc... lá mỏng manh như thế... mà lại có thể chống cự được với những... cơn mưa gió hãi hùng... mà con người còn... phải sợ. Thế mà... tao chỉ muỐn chết đi... khi mới mắc bệnh... Thật xấu hổ quá !... Sue ! mi có thể nấu cho tao... một ít soup không ?... Khoang đã !... Hãy mang tấm gương lại dùm tao... và... làm ơn đỡ tao ngồi dậy... để tao nhìn mi nấu ăn.

Sue mừng rỡ khôn xiết, nàng làm theo lời của Johnsby như một cái máy. Một giờ sau, sau khi ăn uống xong, Johnsby bảo:

— Tao sẽ vẽ một bức tranh vùng Naples một ngày gần đây Sue ạ !

Chiều hôm đó, sau khi Bác sĩ đã

khám xong cho Johns, Sue viện một lý do để theo Bác sĩ ra ngoài. Với một giọng vui vẻ hơn hôm qua, ông ấy bảo:

— Xin chúc mừng cô, Sue à! Với sự chăm sóc và khuyên bảo của cô, Johns đã khá hơn nhiều so với hôm qua. Cô cứ như thế mà tiếp tục thì chắc chắn Johns sẽ lành bệnh rất mau. Böyle giờ tôi phải đi thăm một trường hợp khác ở dưới nhà, tên ông ta là Berhman, ông ấy cũng bị chứng viêm phổi nhưng tình trạng khá nặng. Tôi sẽ đưa ông ta vào bệnh viện để có đủ phương tiện chữa trị. Thôi, chào cô nhé! Tôi sẽ trở lại khám cho Johns vào ngày mai.

Ngày hôm sau, khi Bác sĩ đến và khám cho Johns, ông nói với cả hai người:

— Thật là một điều kỳ diệu! Johns, cô đã qua được thời kỳ nguy hiểm rồi, cô hãy cám ơn Sue đi. Cô ấy đã lo cho cô nhiều lắm đó. Từ nay thì hai cô tha hồ mà vãnh, nhưng nhớ là đừng quên ăn uống và nghỉ ngơi điều độ nhé!

Chiều hôm đó, Sue tới bên giường của Johns, nàng đỡ Johns ngồi dậy, ngập ngừng hồi lâu, nàng ôm choàng lấy Johns và thốt thức:

— Johns, tao có chuyện muốn nói với mi. Già Berhman đã mất hôm qua trên đường đưa tới bệnh viện. Bác sĩ bảo là ông ta đã bị viêm phổi. Hai ngày trước đây, người ta đã tìm thấy ông ta nằm bất tỉnh dưới nhà, quần áo, giày vớ thí dinh đầy sơn và màu vã, còn người thì ướt đẫm và lạnh cóng. Không ai đã biết ông ta đã trải qua một đêm giá lạnh như thế nào cho đến khi người ta tìm thấy một cây thang còn để dựa vào bức tường mà mi hay nhìn thấy từ cửa sổ đó. Họ còn nhìn thấy vài cây cọ và màu vã nấm vung vãi dưới đất. Johns! Mi hãy nhìn cho kỹ chiếc lá duy nhất còn lại trên dây nho đó! Mi có để ý thấy rằng nó không cử động gì cả khi có gió đến không? Mi có hiểu vì sao mà nó không rơi xuống không? Đó chính là một bức tuyệt phẩm của già Berhman đó. Ông ta đã vãnh nó vào cái đệm chiếc lá cuối cùng rơi xuống đó. ■

A Smile...

A smile costs nothing but it pays a lot. It enriches those who receive without making poorer those who give. It creates family happiness, warms up friendship, arouses enthusiasm for work, brings sunshine to the discouraged and becomes antidote for pain and sorrows.

Yet, a smile can't be begged, borrowed or stolen. It's no value at all unless given willingly by its owner. To those who are in need of smile, give one of yours and your life will be more meaningful.

• Anh Nguyễn

Identity

• Dong-Sa Nguyen

In our melting pot, what makes the American?
What color is the American?

What am I?
My parents are from Viet Nam,
But gave me my first breath in America.

Because I have ebony hair
Because I have small eyes and a flat nose,
Or because I have yellow skin,
Am I any less American than our president?

I speak my father's tongue as any Vietnamese,
I relish fish sauce as any Vietnamese.
Just because I want to keep my roots,
Or just because I hold my mother's homeland in my heart
Do I prevent myself from "melting" in the pot?

Because I grew up here,
Because I have never been to Viet Nam,
Or because I live on American land,
Am I any less Vietnamese than my parents?

I speak English as any American
I love this country as any True-Blue
Just because I act American,
Just because I say I am American,
Do I lose my heritage?

What am I,
If just as any American,
My roots are sowed in another country's soil,
And my leaves florish under an American sky?

I am Vietnamese-American.
I am no less Vietnamese
And no less American.

Hương Xuân Còn Lại Với Non Sông

LTS: Những ngày tưng bừng đón Tết đã qua nhưng mùa Xuân nay mới thật sự về trên nơi xứ lạ quê người. Trong tờ đặc san Xuân vừa qua, Non Sông nhận được rất nhiều bài của bạn đọc gửi về, nhưng vì số trang giới hạn nên không đi được. Tôn trọng lời văn, ý thơ, và những cảm nghĩ của bạn, Non Sông xin được gửi đến bạn đọc những bài viết về chủ đề “Xuân”.



Ngày Xưa Oi!

*Đông Cali mưa sâu rơi lạnh gót
Tôi âm thầm đếm bước trời mưa
Nước thấm môi nghe tim hồng nhói buốt
Xuân bao giờ về đất mẹ yêu thương?*

*Đời tôi trôi như con thuyền không bến
Nỗi bồng bềnh không biết sê vè đâu
Nhưng về đâu còn có nghĩa gì chăng??!!
Khi quê hương không còn trong tâm với.*

*Buồn mênh mông buồn vương trong mắt lệ
Rồi mỗi chiều ngồi nghe sóng trùng dương
Tim xót xa khi nhớ khi thương
Quê hương tôi nửa địa cầu xa cách.*

*Nhớ thiết tha ngày xa xưa ấy
Ngắm phượng hồng trong gió mùa thi
Rồi mưa ướt áo trinh nguyên chiều tháng chín
Miệng ấp a khi cô gọi trả bài.*

*Nhớ nhớ và vạn lần thương nhớ
Cánh mai vàng trong nắng xuân sang
Pháo nổ rực giao thừa năm ấy
Sao bây giờ tôi chỉ có... dư âm??!*

• Snowflake

Ánh Xuân Tà!

*Áo em tim tím chiều thung lũng,
Nắng đọng vai sâu những giọt mồ.
Ta đưa tay với từng cụm nắng,
Nuối tiếc giảng ngang ánh mắt mờ.*

*Ta nghe tiếng gió ngàn tâm sự,
Áo em tim tím, tóc mây bay.
Thoáng trong giây phút hồn tư lự,
Em mắt nâu buồn khói men cay.*

*Thung lũng xuân về vang sắc lá,
Môi em phớt nhẹ cánh anh đào.
Mênh mang thương mối tình chấp vá,
Ta nghiêng vai nặng hứng mưa rào.*

*Áo em tim tím, tím hoa cà,
Chiều xuân môi mắt ướt mưa sa.
Hoa anh đào nở hồng thung lũng,
Em về nơi ấy, ánh xuân tà!*

• Nguyễn Phượng Linh
(Fullerton High)

Ngẩn Ngơ

*Hôm qua tôi mới quen nàng
Tôi liền cảm thấy nhớ nhung nàng liền
Tôi mong có dịp giữ nàng
Nhưng mà không biết phải làm sao đây?*

*Nàng ơi nàng có biết chăng
Tâm hồn tôi đã đảo điên lại thường
Tôi mong đáp nàng đáp lại tôi
Chao ôi, nàng chẳng nghĩ gì thật sao?*

*Hôm nay tôi lại gặp nàng
Mặt nàng đổi sắc chẳng thèm nhìn tôi
Tim tôi thắt lại xót xa
Bởi vì nàng đã xa rời tôi chăng?*

• Beau Danube Bleu
(Thousand Oaks)

Bây giờ là cuối mùa đông. Các đám mây đen trên bầu trời cũng dần dần biến mất để báo hiệu rằng thời tiết đang chuyển biến sang xuân. Mùa xuân năm nào cũng giống như năm nào. Cũng cỏ hoa nở rực rỡ làm tan mù tối; cũng có pháo nổ giòn giã làm lòng người xôn xao. Nhưng mỗi cảnh sắc xuân ấy phải khác nhau vì hoa chỉ nở một lần rồi tàn và không thể nào hồi sinh được nữa.

Đối với tôi, mùa Xuân vừa là một bản nhạc êm ấm trữ tình và cũng là một âm khúc nao núng sâu thẳm. Có những mùa xuân tôi muôn quên đi, nhưng khi mình càng muôn quên thì bao kỷ niệm như réo rắt gọi về và càng nhớ lại rõ ràng hơn bao giờ hết... và xuân năm 1979 là mùa xuân mà tôi không thể nào quên. Lúc ấy, tôi cảm thấy tuyệt vọng cùng cực vì vừa học xong trung học nhưng không thể tiếp tục học ở đại học được vì lý do chính trị của ba tôi. Trong khi đó thì mẹ tôi vừa trải qua một cơn bệnh nặng, nhưng người nhất định đòi đi thăm ba tôi đang ở trong tù cho bằng được. Nội tôi vì không yên tâm nên muốn tôi cùng đi với mẹ.

Đêm ấy, vừa đóng xong giao thừa, nội và các em tôi đều đã đi ngủ. Mẹ tôi và tôi cùng khởi hành đến ga xe lửa Tuy Hòa. Trời hôm ấy, sương mù dày đặc làm tăng thêm cái lạnh se sắt đầu xuân. Pháo vẫn nổ ran như cố tình nhắc nhở cho tôi nhớ lại hôm ấy là ngày đầu tiên của năm mới, nhưng tôi vẫn phớt tinh như không và cứ lầm lũi bước. Lúc ấy, tôi chưa hề biết gồng gánh là gì, nhưng vì không muống mẹ phải mệt nhọc nên tôi đã lanh phán gánh quà. Tôi rất lo lắng cho mẹ, nhưng người dường như không hề biết mệt mà còn đi nhanh hơn tôi nữa. Tôi cố gắng chạy theo người suốt trong bốn cây số với đôi vai ê ẩm, nhưng không dám lên tiếng vì sợ mẹ sẽ lo lắng cho tôi nên kết quả sau chuyến đi đó, vai tôi đã bị lở ra và mới tháng sau mới lành hẳn lại.

Chúng tôi đến nơi và cũng vừa kịp chuyển xe lửa từ Qui Nhơn đang vào. Suốt trong đoạn đường từ Tuy Hòa đến ga Nha Trang, có lẽ vì sự chật chội, ôn ào và dơ dáy của xe lửa cộng với sự mệt nhọc quá sức và sự đau rát của đôi vai, tôi và mẹ hầu như không nói với nhau lời nào. Tôi chỉ muôn nhắm mắt lại, cố dỗ giấc ngủ, nhưng vì quá hồi hộp vì lần đầu tiên đi thăm ba nên tôi không tài nào ngủ được. Nhưng điều làm tôi ngạc nhiên nhất là mỗi khi tôi mở mắt ra đều thấy gương mặt bệnh hoạn của mẹ tôi dường như sáng hàn-

lên và thỉnh thoảng lại cười một mình như có điều gì vui mừng lắm. Cho đến bây giờ, mỗi khi nhớ lại hình ảnh mẹ tôi đêm ấy thì lòng tôi lại se thắt với bao cảm xúc rạt rào... Tôi thật xót xa khi nhìn thấy mẹ tôi dường như già hơn mười tuổi. Hai đôi má tái xanh của mẹ hóp vào càng làm tăng thêm nhiều nếp nhăn hai bên khoé mép. Chỉ có đôi mắt nhung đen của mẹ lúc nào cũng loé sáng lên, mặc dù đã quần thâm và trũng sâu xuống, nhưng cũng không thể xóa được nét đẹp bẩm sinh của người...

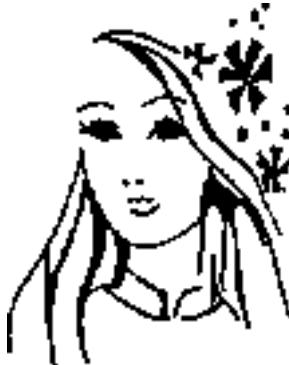
Tôi thường nghe nội tôi kể lại, mẹ tôi ngày xưa là một cô gái đẹp nhất làng. Có rất nhiều người mối mai xin cưới, nhưng ba tôi là người may mắn nhất, mặc dù ba tôi chỉ là một giáo viên tiểu học tầm thường và cũng không được đẹp trai nữa. Có lẽ lợi thế của ba tôi là được gần gũi mẹ tôi nhiều hơn những chàng trai khác vì cả hai cùng dạy chung trường... Sau khi ba tôi bị động viên vào quân đội thì mẹ tôi cũng bỏ dạy vì người phải lo săn sóc cho chúng tôi. Mười chị em chúng tôi lần lượt ra đời đã chiếm cả thời giờ riêng tư của mẹ. Sau năm 1975 thì gia đình chúng tôi càng chật vật hơn nữa. Mẹ tôi vừa phải lo cho chúng tôi ăn học và vừa phải lo tiếp tế cho ba tôi ở trong tù nên dù trời mưa hay nắng, người đều phải ra đồng làm việc suốt ngày cộng với sự lo lắng và ăn uống kham khổ nên mẹ tôi càng gầy gò hơn nữa.

Nhìn gương mặt già nua của mẹ, tôi cảm thấy ăn năn vì đã không giúp được gì cho người mà còn làm cho người phải bận tâm và lo lắng. Tôi đã hiểu chính mươi đứa chúng tôi là gánh nặng trên đôi vai gầy của người. Đêm ấy là lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy thương mẹ tôi hơn bao giờ hết.

Sau khi xuống ga Nha Trang, chúng tôi phải đi xích lố đến bến xe lam đi Đồng Găng. Đường lên Đồng Găng gấp ghềnh lên đèo, xuống dốc làm tôi say sóng choáng váng mặt mày. Mẹ tôi lo lắng không yên. Lúc ấy tôi giận mình ghê lấm vì đã làm cho mẹ lo buồn. Cuối cùng thì chúng tôi cũng đến được Đồng Găng. Trời đầu xuân ở Đồng Găng thật là oi bức. Tôi mệt lã người, nhưng vì không muống trễ giờ thăm ba nên tôi giục mẹ lên đường. Chúng tôi phải đi bộ khoảng sáu cây số đường rừng để đến phân trại Rộc Muôn là nơi ở của các tù nhân chính trị. Vì thấy tôi quá mệt nên mẹ tôi tóm hết đồ đạc để gánh. Tôi lúp xúp chạy theo

Xuân Nhớ

Kính dâng vong linh Ba kính yêu và Mẹ yêu dấu.



Kiều-Khiêm

người với đôi chân sưng phồng nhưng phải ráng nhin đau lê bước. Càng lúc tôi càng thán phục mẹ tôi hơn nữa. Với đường sá xa xôi, vất vả như thế này, nhưng mẹ tôi không bao giờ trễ hẹn thăm chồng vẫn đều đặn một lần mỗi tháng.

Có lẽ vì quá náo nức muôn gấp lại ba và dự định sẽ kể cho ba tôi biết bao nhiêu chuyện vui buồn đã xảy ra, càng đi tôi càng quên hết mệt nhọc. Nhìn trên đường đi, tôi thấy người đi tấp nập, kẻ đi về, người đi lên rộn ràng trò chuyện. Không khí tết ở đây cũng không khác gì cảnh mọi người đang đi lên non hái lộc đầu xuân. Nhất là nhìn những cụ già cũng ráng sức trèo lên dốc đá, tôi cảm thấy mẹ tôi và tôi không còn lè loi cô độc nữa. Đến khi lội qua con suối trước cửa trại Rộc Muồn, tôi thấy mình như mạnh mẽ hẳn lên...

Tất cả mọi thủ tục thăm tù, mẹ tôi như đã quen thuộc từ lúc trước. Người chạy tới chạy lui trong ngóng ba tôi... và tôi không thể nào tin vào mắt mình được. Mẹ tôi đang âu yếm nắm lấy tay một người đàn ông xanh xao, gầy gò. Đầu tóc của ông ta cạo nhẵn, hai má hóp vào và đang mặc một bộ đồ từ nhân màu xám. Tôi đứng chết lặng để nhìn cảnh tượng trước mắt mà không nói được lời nào. Tôi không thể nào ngờ được người đàn ông vàng vọt bệnh hoạn kia là ba tôi. Trong trí nhớ của tôi, ba tôi là một người khỏe mạnh, lúc nào cũng yêu đời và rất hoạt bát. Nhìn cảnh ba mẹ tôi đang nắm tay nhau mà không nói năng gì, tôi cũng không biết hai người đang cười hay đang khóc. Hai cái miệng nhách ra thì giống như đang cười, nhưng hai đôi mắt long lanh không rời xa nhau thì dong đầy nước mắt. Tôi đã nhìn thấy được một chút màu hồng trên hai đôi gò má tái xanh kia. Đó cũng là lần đầu tiên trong đời, tôi khám phá ra rằng chưa bao giờ tôi nhìn thấy ba mẹ tôi đẹp đẽ và xứng đôi như buổi chiều hôm ấy. Ngay lúc đó, tôi hiểu rất rõ ràng cái lý do tại sao dù bệnh hoạn mẹ tôi cũng cương quyết đi thăm ba tôi cho bằng được. Tôi cũng đã hiểu được thế nào là tình yêu thương giữa mẹ và ba. Tình yêu thương ấy không cần phải nói bằng lời. Hai đôi mắt ấy đã biểu lộ hàng vạn lời ngọt ngào tình tứ cũng như nỗi cảm thông và chia sẻ vô bờ cho nhau. Tôi thấy dường như tình yêu đã làm cho ba mẹ tôi hồi sinh trở lại. Nước mắt tôi cứ trào ra nghẹn ngào và sưng sờ như muốn ghi lại tất cả cái hình ảnh đẹp tuyệt vời và thương tâm đó.

Như sự nhớ có tôi bên cạnh, mẹ tôi kéo ba tôi lại gần và cả hai cùng ôm tôi vào lòng. Tôi vẫn cứ tiếp tục khóc và càng lúc tôi càng khóc nhiều hơn nữa. Trong vòng tay của ba mẹ, tôi cảm thấy mình như trở lại thời con nít lên ba chỉ biết vùi đầu vào lòng cả hai mà tức tưởi...

Rồi tiếng thì thầm của ba tôi như kéo tôi trở về thực tại:

— Nín đi con! Vì thời thế nên ba không thể lo cho các con được. Con cần phải mạnh dạn lên. Hãy giúp mẹ nuôi em và tìm đường đưa các em ra ngoại quốc để tiếp tục học.

Tôi nghẹn ngào thì thầm:

— Không. Con không muốn đi đâu hết. Con cũng không tiếp tục học nữa. Con chỉ muốn ở nhà giúp mẹ.

Ba tôi ngẩng đầu lên nhìn xung quanh rồi lắc đầu gằn từng tiếng một:

— Ba muốn con phải nghĩ xa hơn. Con cần phải có mục đích sống. Không thể nào buông xuôi theo số phận. Đừng trông cậy vào ba. Ba có thể không sống để trở về. Hãy nhớ kỹ những điều ba nói và phải thuật lại cho các em con rõ.

Tôi trả lời trong tiếng nức nở:

— Con sẽ ghi nhớ... thưa ba.

Giọng ba tôi đều tiếp tục thì thầm:

Mơ ước của ba là được tiếp tục học ở đại học. Nhưng vì hoàn cảnh gia đình và vì lớn lên trong thời bình lửa nên không thể thực hiện được. Ba muốn các con phải làm điều ấy thay ba dù với bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào. Ba muốn con phải hứa với ba điều đó.



Lúc ấy tôi không có một chút hy vọng gì về việc vào đại học, nhưng vì không muốn làm cho ba tôi thất vọng nên tôi không cần suy nghĩ hứa đại với người:

— Thưa ba! con xin hứa.

Nghe tôi trả lời, mắt ba tôi như rực sáng hắt lên và người xoay lại chuyện trò với mẹ.

Tôi đưa mắt nhìn xung quanh, nhiều gia đình khác cũng giống như chúng tôi. Họ quần quít bên nhau nhỏ to tâm sự. Tiếng chuyện trò thì thầm, tiếng sụt sùi nước nở hòa lẫn với tiếng va chạm của các lon thức ăn tạo nên một âm thanh đặc biệt giữa khung cảnh núi rừng làm cho mọi người không ai còn nhớ hôm ấy là ngày mồng một tết. Mọi người đều tranh thủ chuyện trò với nhau như sợ ba mươi phút thăm nuôi sẽ qua nhanh chóng. Ba mẹ tôi vẫn tiếp tục thì thầm cho đến khi tiếng la lớn của tên công an báo hiệu rằng giờ thăm tù đã được kết thúc, ba tôi nhìn chúng tôi một hồi lâu rồi vội vã mang đồ bước đi không hề ngoảnh lại. Có lẽ vì

người không muốn nhìn thấy khuôn mặt thương tâm của chúng tôi trước lúc chia tay. Mẹ tôi thẫn thờ lầm lũi trở về. Tôi im lặng đi bên cạnh mẹ và cảm thấy mình như đã trở thành một con người khác.

Mùa xuân năm sau thì ba tôi cũng được về nhà, và rồi lại vào, ra tù thêm mấy bận. Người đã chịu đựng biết bao cực hình và tra tấn vì những lần tổ chức cho chị em chúng tôi vượt biên bị thất bại. Suốt trong tám năm liên tục, chúng tôi cũng như ba mẹ đã trải qua biết bao gian lao, khổ cực. Cùng chia ngọt xé bùi; cùng chịu đựng nghịch cảnh, nhưng chúng tôi không bao giờ buồn cho hoàn cảnh của mình vì chúng tôi hiểu rằng chúng tôi là những người may mắn nhất trên cõi đời này vì đã được làm con của ba mẹ. Và cũng suốt trong thời gian gian khổ này ba đã dạy cho chúng tôi biết được thế nào để tìm một tia hy vọng nhỏ trong tận cùng của sự tuyệt vọng... Cuối cùng lời dạy của ba tôi cũng đã được chứng minh với chuyến ra đi thành công của mấy chị em chúng tôi vào mùa xuân năm 1988.

Những mùa xuân qua tuy sống xa ba mẹ nhưng lúc nào chúng tôi cũng cảm thấy vui vẻ vì những lá thư của hai người đã giúp chúng tôi có nhiều niềm tin và nghị lực để vượt qua những trở ngại trên đường đời. Thư của ba mẹ là niềm khích lệ để chúng tôi tiến đến thành công. Nhiều hôm ngồi trên giảng đường đại học để làm những bài thi rất khó, nhưng chúng tôi đều đạt được điểm cao vì chúng tôi không muốn làm cho ba mẹ chúng tôi thất vọng...

... Rồi lại một lần nữa, mùa xuân có hoa vàng và pháo nổ sấp sửa trở về. Chị em chúng tôi bây giờ cũng đã thực hiện phần nào lời hứa với ba năm cũ: ba đứa đã ra trường đại học và bốn đứa cũng sắp sửa ra trường, nhưng chúng tôi không còn vui vẻ như xưa vì chúng tôi không còn ba để khoe khoang chia sẻ và tâm sự nữa. Chiều cuối năm nay, gió lạnh tái tê. Chúng tôi nhận được tin ba đã chết lâu rồi từ một người họ. Bàng hoàng như một giấc chiêm bao. Chúng tôi không thể nào tin được thực tế phủ phàng này vì chúng tôi vẫn nhận được thư mẹ đều đặn một lần mỗi tháng. Mấy đứa em tôi không ai bảo ai mỗi đứa đi tìm một hốc tối để khóc một mình. Tôi cắn răng nhất định không khóc vì tôi nhớ lại lời dạy của ba tôi trong buổi chiều mồng một ở Rộc Muồn năm nào. Tôi cần phải cứng cỏi và mạnh dạn hơn lên. Tim tôi nhói đau. Tình cảm của tôi phức tạp. Tôi đang tiếc thương cho số phận ngẩn ngủi của ba cũng như xót xa cho các em tôi đã trở thành những kẻ mồ côi quá sớm. Nhưng điều lo lắng nhất của tôi là khi nghĩ đến những chuỗi ngày triền miên cô đơn của mẹ sau này. Tôi biết một cách chắc chắn rằng vĩnh viễn màu hồng sẽ không bao giờ trở về trên đôi má xanh xao của mẹ tôi nữa.

Pháo giao thưa rì rạc nổ vang, nhưng cho dù trời có sập xuống chắc chúng tôi cũng hững hờ. Tôi thẫn thờ viết bậy hai câu thơ trong bài “Ông Đồ Già” của Vũ Đình Liên:

“...những người muôn năm cũ
hồn ở quanh bên mình”.

tôi ngã

Bạn với tôi từ hồi còn để chở
thuở hàn vi cùng cắp sách đến trường
cuộc đời nghèo nhưng vẫn lên hương
ta hăng hái trau dồi thêm kiến thức.

Bạn với tôi hẹn với nhau chung sức
ta quyết tâm cùng làm đẹp quê hương
nhà tù kia thay bằng những ngôi trường
đời sống mới thay cho đời tăm tối.

Rồi một ngày toàn dân ta một khối
thề đứng lên ta quyết trả thù chung
đường Tự do, ta Hạnh phúc vô cùng
giành Độc lập cho nước nhà yêu mến.

Nhưng cũng kể từ sau cuộc binh chiến
đầu mùa thu năm một chín bốn năm
gây tâm vong và mã tấu hờn căm
hàng vạn người hy sinh vì đại nghĩa.

Rồi từ đó ta đôi đường đôi ngả
bạn và tôi hai chủ nghĩa khác nhau
bạn muốn cho thế giới đổi một màu
còn tôi khác — tôi chỉ vì dân tộc.

Cho đến nay sau bao năm lao nhọc
bạn là người chiến thắng ở quê hương
còn tôi đây — một lữ khách tha hương
lý tưởng cao nhưng tôi không đạt đến.

Bạn hỡi bạn! Một người tôi yêu mến!
chủ nghĩa gì thì cũng phải vì dân
đứng như phường vốm hiểm độc bất nhân
coi dân chúng như nô dịch, công cụ.

Người dân đen đã cả đời lam lũ
chỉ muốn được áo ấm cơm no
chỉ muốn được thực Dân Chủ, Tự Do
và được sống một cuộc đời đáng sống.

Bạn với tôi cùng chung một dòng giống
dòng Lạc Hồng sử sách đã nêu cao
xin giúp lo vận nước hết lao đao
được cường thịnh vượng trên thế giới.

Được như thế chúng ta mới đạt tới
chủ nghĩa đẹp và lý tưởng thanh cao
Việt Nam ta vốn dòng dõi anh hào
sao nỡ để cho sứ xanh nhơ nhuốc?

• Trần Đình Ngọc

vè cùn thơ non sông

Nửa Đời Bỏ Lại

Cứ ngỡ như là dòng sông
Soi long lanh mắt em
Đôi vì sao nhỏ bé.
Cơn gió nào sau lưng rất nhẹ
Phải là em đang đến ở quanh đây?

Cứ ngỡ như là em, bàn tay
Ta xiết chặt bàn tay mình lạnh ngắt
Cứ ngỡ là đôi bờ môi ngào ngạt
Ta cắn dập môi mình
Mặn đắng vị tình yêu.

Năm tháng xa tìm còn rót lại bao nhiêu?
Kỷ niệm mong manh, mù lòa ký ức
Thêm nữa bao đêm? Bao đêm rồi gục mặt
Bao đêm rồi ta mỏi gối đi hoang?

Ta đếm thời gian qua những đêm tàn
Qua nhớ thương, qua chất chồng thương nhớ
Khung cửa sổ buồn và em bé nhỏ
Ngọn đèn dầu chong nhật ký đêm đêm...

Xa lầm mà, xa lầm phải không em
Nơi nhẫn nhọc quê hương nửa đời ta bỏ lại
Em có giữ dùm ta trái tim ngày thơ dại
Để nửa đời còn lại, nhớ nhau thôi.

• Đình Tín

Nhớ Mẹ

Mẹ ơi! Con nhớ mẹ nhiều
Nhớ đêm mong sáng, nhớ chiều mong đêm
Nhớ về một thuở ấm êm
Ngày qua tháng lại gan bền nhớ thương
Mẹ ơi! Con nhớ quê hương
Nhà xưa mái cũ còn vương mãi lòng
Bây giờ trời đã sang Đông
Gót sầu cô lẻ con mong ngày về
Mẹ ơi! Nhớ mẹ tái tê
Gục đầu than thở thảm thê chuỗi ngày
Tuổi non xót kiếp lưu đày
Bóng hình kỷ niệm cuồng quay trí hồn
Mẹ ơi! Sóng vỗ lấp cồn
Con đi là đã tự chôn mối tình
Nguyệt cầu non nước thanh bình
Cánh xưa người cũ trọn tình nhớ thương
Mẹ ơi! Lòng nhớ hồn thương
Mẹ hiền môi úa tóc sương điểm màu
Ngậm ngùi nức nở đêm thâu
Mẹ hiền vui sống bạc màu thời gian
Mẹ ơi! Con nhớ miên man
Quê hương còn đó lầm than từng ngày
Sinh lầm thế kỷ lưu đày
Mồ mỉ ngắn lệ đêm ngày nhớ thương

• Hướng Dương

Thương Người Phương Xa

Tội cho bé thương người miền xứ lạnh
Tuyết phủ đầy trắng xóa vào mùa Đông
Bé ao ước được đến cùng bên anh
Làm nắng ấm sưởi lòng anh giá lạnh

Bé hân hoan lần anh sang thăm bé
Tay trong tay ta đi suốt con đường
Vâ mong sao thời gian như dừng lại
Để ta luôn ở mãi bên nhau

Thương làm sao giọng nói ai trầm ấm
Ánh mắt nhìn làm hồn bé chơi vơi
Nụ cười anh như đứa bé vào mộng
Mộng có thành thật được không anh?

Giờ xa xôi xin gửi người ngàn dặm
Lời yêu thương gói trọn cả tâm tình
Tim nhỏ bé mong anh hãy giữ lấy
Nguyệt mêt lòng chờ đợi người phương xa

• D.T.N (CSDH)

Bướm

Kìa bướm lượn trên cành hoa tươi thắm
Bướm vui gì mà đảo cánh vờn quanh?!
Đang trêu chọc... với những hoa lá xanh?
Hay bướm chỉ... khoe mình trong sương sớm...

Bướm thật xinh, với mùa xuân vừa chớm?
Ôi mùa xuân, hương vị quá ngọt ngào
Như môi hôn, người tình khe khẽ trao
Như ánh mắt, ngây thơ... nhưng say đắm!

Sao nói hết, mùa xuân tươi đẹp lắm!
Có hoa xuân, bướm lượn với trời xanh
Có sóc con, nhí nhảnh ở trên cành
Có gió nhẹ, vờn ru tình trong mộng!

Có nắng xuân, và bầu trời lồng lộng
Ôm tình xuân, ong bướm nhẹ trêu hoa
Và ngất ngây, dệt gối mộng đường xa
Say đắm lắm, mối tình loài bướm dài...

• Marianne Nguyễn

Chiều Biển và Em

Một chanh đá, một cà phê đen
Ngào ngọt cho em, phần tôi cay đắng
Tay dẫn trong tay chiều trong hoang vắng
Vẫn riêng mình trăn trở những ưu tư.

Ta tự dối mình bóng bẩy câu thơ
Tưởng dấu nổi trời xanh trong hốc mắt
Em cứ cả tin đắng cay có thật
Và ngọt ngào có thật - tôi tin.

Thì em ơi đâu cứ mãi đi tìm
Hạt đường sót đáy ly cà phê cạn?
Và nụ hôn mềm môi em, ướt mộng
Đâu có vị chua chanh đắng tê mê!

Vũ trụ quyện hòa hương vị ngày đêm
Biển rộng niềm thương, trời xa nỗi nhớ
Ta trong nhau những gì không biết rõ
Vẫn một nhịp cuồng hai trái tim yêu.

• TDT

vèo
vòn

thơ

non

sông

Xuân Thị

Có một dạo gặp anh nơi góc phố
Anh buông lời tình tứ cố theo em
Sợ mẹ la em nhìn thẳng qua rèm
Anh quê quá cứ khen em đẹp mãi.

Em nghiêm quá anh sang xoay đứa cháu
Viết vội vàng lời quảng cáo số phon
Có một hôm buồn thơ thẩn vào hồn
Em bấm số dạ bồn chôn e then.

Từ dạo ấy mình dùng phon hò hẹn
Mười một giờ khuya rổn rảng chuông reo
Em đợi chờ rồi thương nhớ kèm theo
Anh thường ví phận bọt bèo đất khách.

Chàng Kim Trọng chuyện Kiều vô tư cách
Tự hạ mình nên mất sạch vận may
Em đơn sơ không son phấn mất mày
Theo dòng tộc không làm sai định kiến.

Có một hôm em mệt ngoài làm biếng
Anh hờn em nên lên tiếng gần xa
Trách em sao chẳng khác tính đàn bà
Em tự ái chọn cái ta trên hết.

Từ hôm đó như cuộc tình đã chết
Nghe mẹ em thôi giữ nết ngày xưa
Xuân thì em phong kín chẳng dư thừa
Mong thông cảm người em ưa giận dỗi.

• Hoài Hương



— Tô Châu Ngọc Bích
(Alhambra, CA):

Bích chịu khó đến Tổng Hội mỗi tháng để lấy Non Sông nhẹ chử vùng Alhambra chưa có Non Sông trên đó đâu, hoặc Bích có thể gởi cước phí (\$18/năm) để Non Sông được gởi đến tay Bích. Rất vui mừng khi Bích muốn cộng tác với Non Sông, Bích có thể gởi các sáng tác của mình về để mọi người cùng thưởng thức. Rất nhiều người của Non Sông là những cây viết mới. Bài vở gởi về theo địa chỉ ngoài bìa Non Sông. Về đề nghị của Bích thì anh chị em trong ban biên tập sẽ cùng bàn với nhau. Ai nấy đều rất bận rộn với nhiều công tác ở đây. Phải chi có Bích về phụ với Non Sông thì hay lắm. Hôm nào nhớ ghé thăm Non Sông nhé. Thân

— Võ Quang Bình (Berlin,
Germany):

Cám ơn anh đã gửi thiệp Xuân cho anh em ở Tổng Hội. Đọc báo Xuân anh thấy thế nào? Nhớ góp ý và cho biết sinh hoạt bên Đức có gì lạ không nhé. Thân.

— Lê Huyền (Denver, CO.):

Đã gửi Đặc San Xuân Ất Hợi đến các quý vị mà Huyền đã yêu cầu. Nếu muốn làm đặc giả Non Sông dài

hạn, Huyền nhớ điền phiếu "Độc giả yểm trợ Non Sông" để giúp phân bùn phí.

— Lê Thị Ngọc Tâm
(UCSD, CA):

Lâu lắm mới thấy Tâm thư cho Non Sông, còn bài vở đâu sao ít thay gởi về quá vậy? Đã gởi báo cho người "ấy" rồi. Cám ơn lời chúc của Tâm đến tất cả anh chị em trong BBT Non Sông.

T.B: Cám ơn đặc biệt về lời chúc mừng hạnh phúc đến anh chị TH&TT. Sẽ chuyển lời.

— Ngô Quang Vinh
(University of Memphis, TN):

Nhận được thiệp "Cung Chúc Tân Xuân" với cành hoa mai từ Memphis làm anh em ở đây cảm thấy Xuân nhiều hơn nữa. Ở đây nhiều Xuân lắm, nào là đặc san Xuân, văn nghệ Xuân, hội Xuân nên tháng vừa rồi trong tim ai cũng có mùa Xuân cả, chắc cũng giống như không khí "Elvis" ở bên đó phải không? Khi nào có dịp về Cali thì Vinh nhớ ghé thăm Non Sông nhé. Thân ái.

— Lâm Ngọc Án (San Jose,
CA):

Rất mong Án đóng góp bài vở cho Non Sông thêm được phong phú miễn là đừng đi ngược lại đường hướng và tinh thần của người Việt quốc gia. Rất mong sớm được nhận bài vở của Án. Thân.

— Nguyệt San Lửa Hồng
(HSVNVN, Golden West College,
CA):

Hoan hô tinh thần làm báo của các anh chị em. Báo Lửa Hồng phát hành rất đều đặn, in ấn rất đẹp và bài vở rất hay. Chúc Lửa Hồng ngày càng phát triển mạnh hơn, nhất là luôn hâm nóng tinh thần sinh hoạt của các bạn trong trường. Mến.

— Nguyễn Thị Thanh Thảo
(Santa Ana, CA):

Chúc mừng Thanh Thảo đã đi dự buổi hội thảo National Young

Leader Conference. Mong rằng Thảo sẽ vận dụng những gì học hỏi được để góp tay với mọi người hầu giúp cho cộng đồng, quê hương ngày càng vững mạnh hơn.

Nhắn Tin

Non Sông đã nhận được stamps của các bạn Lê Tiếng, Phạm Minh Trung, Nguyễn Hùng Anh, Tứ Diễm, Hồ Triệu Luân, Lâm Quang Vũ, Tony Phạm, Tấn Trần, Dương Đại Dương, Quý Tran, Lê D. Phương, Tanya T. Nguyễn, Tran Thang, Trần Anh, Linh Hoàng, Phương Trần, Thanh Nguyễn, Stephen H. Nghiem, Phạm Văn Cẩm, Trần Thy, Tuấn Anh, My Le, Huyen Le. Non Sông đã gởi đặc san Xuân đến cho các bạn, nếu nhận được xin cho biết.

Tin Giờ Chót

Hội Sinh Viên Việt Nam trường Orange Coast College sẽ tổ chức đêm văn nghệ "Quê Hương và Tình Thương" vào tối 22/4/1995. Được biết chương trình văn nghệ trên được các anh chị em sinh viên OCC tổ chức từ năm 1984 liên tục được 9 năm sau đó thì gián đoạn. Nay các bạn sinh viên OCC làm lại, Non Sông hoan hô hết mình.

Độc Giả yểm trợ

Tu Tran Govap	\$25
Mission Medical Office	\$18
Nguyễn Trí	\$12
Lâm Ngọc Án	\$18
Lê Thị Ngọc Tâm	\$15
Nguyễn T. Anh	\$18
Nguyệt Dương	\$10
Đàm Hữu Phương Linh	\$50
Trinh-Ai Tasedan	\$50
Nguyễn Thị Phúc Diễm	\$20
Nguyễn Linh	\$18
Võ Văn Sĩ	\$20
AP Group	\$20

Hello... Help!

*Mời
Bạn
đọc Non Sông
cổ động Non Sông
đóng góp Non Sông
tham gia với Non Sông*

NON SÔNG

**12771 Western Avenue, Suite H
Garden Grove, California 92641, USA
Tel. 714.893-3139
Fax. 714.894-9549
E-mail: NonSong@aol.com
THSVNCali@aol.com**

**NON SÔNG CHÂN THÀNH CẢM ƠN QUÝ VỊ ÂN
NHÂN ĐÃ YẾM TRỞ VÀ QUẢNG CÁO TRONG
VIỆC THỰC HIỆN TỜ BÁO. VIỆC LÀM CỦA
QUÝ VỊ LÀ MỘT ĐÓNG GÓP THIẾT THỰC VÀ
CAO ĐẸP CHO TUỔI TRẺ VIỆT NAM**

Non Sông is a bilingual magazine published bi-monthly by the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California. In order to preserve and promote Vietnamese culture, it is mailed to the Vietnamese Student Associations (VSAs) at the American and Canadian colleges and universities free of charge. It is also mailed to the subscribers and supporters. In addition, it serves as a forum through which Vietnamese students and alumni can share feelings and thoughts with their peers. If your VSA has not received Non Sông, please send us your association mailing address, and the name, address, and phone number of your VSA officers. To defer mailing cost, there is an annual charge (\$18.00, \$30.00 overseas in US dollars) to send Non Sông directly to other readers' residential or business address.

Readers' input is vital to Non Sông's success. Non Sông wants to be your magazine and needs your feedback. What subjects or issues would you like to see covered in Non Sông? Please send us your suggestions, recommendations, or literacy submissions or anything you deem appropriate. We are open to all ideas.

Non Sông currently needs voluntary reporters, staff writers, translators, proof readers, graphic designers, computer artists and illustrators. If you are interested in helping us out, please get in touch with us.

THỂ LỆ

- Bài trích, dịch từ các sách báo khác xin ghi rõ xuất xứ
- Nếu đăng lại bài của Non Sông xin ghi rõ trích từ Non Sông
- Có thể dùng bút hiệu trên các bài viết nếu muốn, nhưng xin để lại tên thật và số điện thoại để tiện liên lạc
- Non Sông không nhận đăng những bài nặc danh hay cực đoan đả kích một cá nhân, tổ chức, tôn giáo, hay chính kiến
- Non Sông có toàn quyền cắt bỏ hay thay đổi một số chữ trong những bài gửi đăng nếu thấy cần thiết
- Non Sông sẽ không hoàn trả các bài viết dù có được đăng hay không